

PHONG-HOÀ

16
TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7
XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

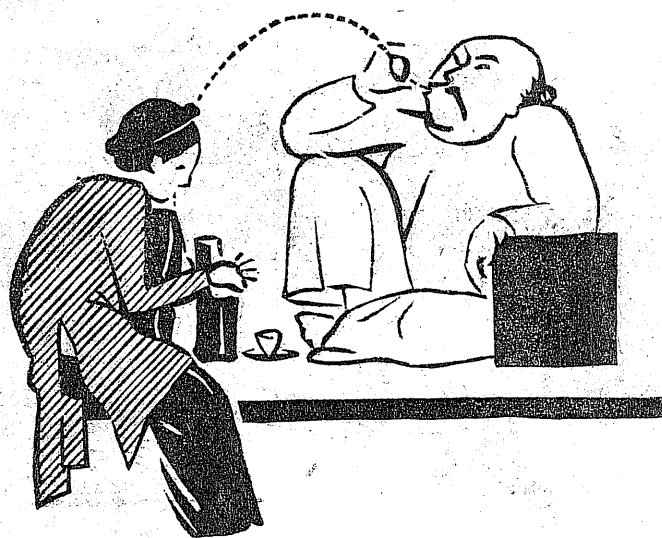
ĐINH HIỆU

VỢ

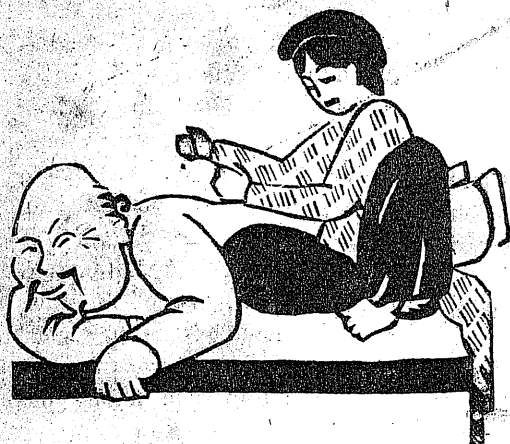
NHATSACH



MỘT CÁI THỨ...



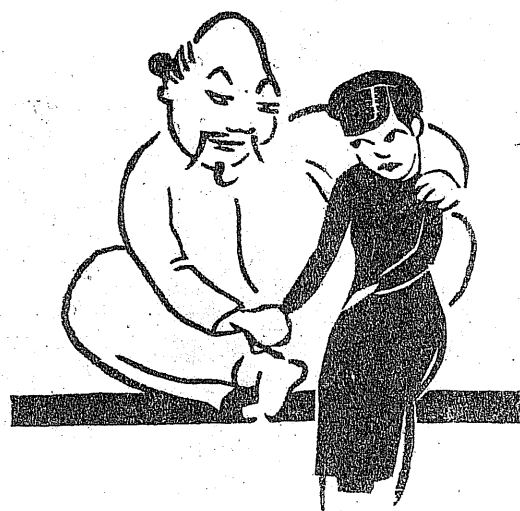
HAI CÁI THỨ...



BA CÁI THỨ...



BỐN CÁI THỨ...

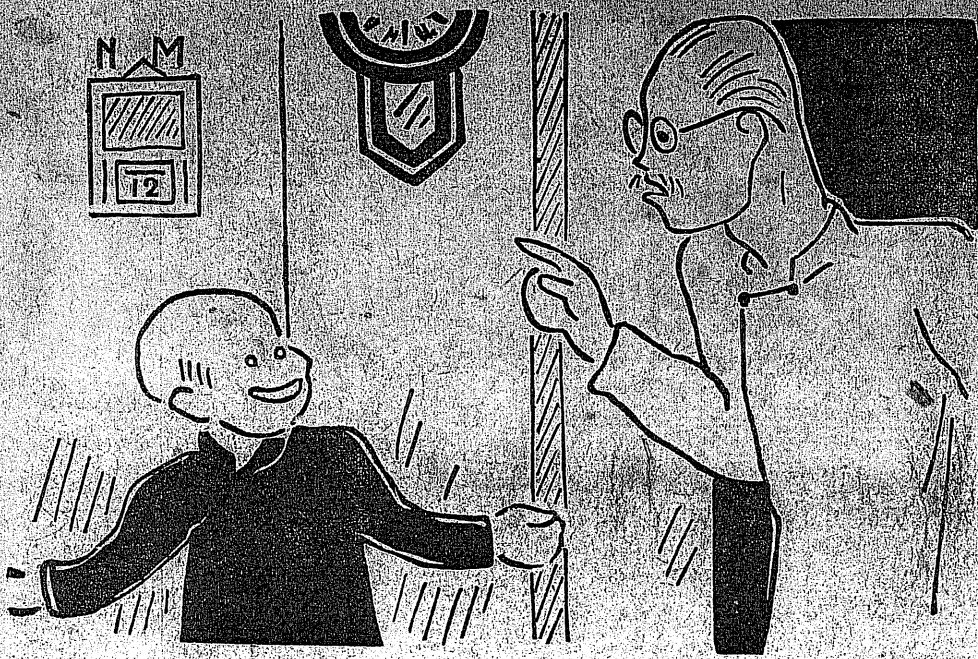


NĂM CÁI THỨ...

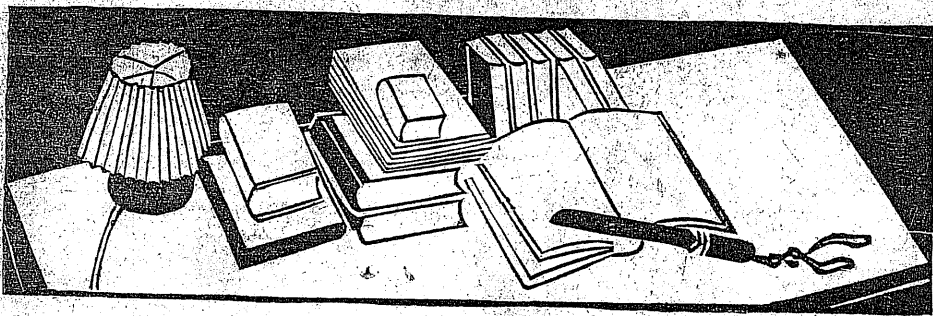


...KHÔNG BẰNG MỘT CÁI THỨ NÀY.

LÝ LUẬN



Bố — Đi bỏ mấy cái thư mà mất một giờ đồng hồ !? May đi chơi đâu ?
Con — Thưa thầy tất cả 6 cái thư, thế là mỗi cái thư mất có 10 phút thôi a..



RÈN BÚC NHÂN TÀI

Người Nhật đời Minh-trị, trước cái họa ngoại xâm, sớm biết cần phải có nhiều nhân-tài, có học-thức mới, ra cày đáng mọi việc trong các giới, nhất là về công nghệ; vì công nghệ Nhật hồi ấy còn thua xút các cường quốc nhiều lắm.

Một mặt họ cho các thiếu-niên đi du-học, một mặt mở ra các xưởng chế-lạo, nhà nước quản-trị, lấy chỗ huấn-luyện nhân tài. Những xưởng đó dần-dần được quyền tự-trị.

Theo phương-pháp khôn-khéo đó mà chỉ trong vòng 50 năm, người Nhật đã dựng nổi một nền kỹ-nghệ phát-đạt có thể cạnh-tranh được với các nước Âu, Mỹ. Phương-pháp đó là muốn nhập tịch các kỹ-nghệ cường quốc, trước hết phải có người chủ trương, và muốn có đủ nhân tài, phải đặt ra những trường thực-hành cho bọn du-học trở về, nhiên hậu mới có thể luyện được nhiều người có thực tài vậy.

Bất cứ ta chuyên về nghệ nào, một sự học trong sách thôi chưa đủ làm cho ta trở nên một người giỏi, một người lành nghề. Việc đời uyên-chuyên phiền-phức, sách không thể nói đến được cho hết, sách có ích cho ta họa chăng chỉ ở chỗ dạy ta biết cách làm việc, còn như biết dùng sự học ấy một cách thích đáng trong trường thực tế, tất phải là người có kinh nghiệm lịch duyệt nhiều.

Học mà có hành thì sự học càng ngày càng tinh vi, tài năng mới phát siển hết được, trái lại người có học mà không có dịp dùng đến sự học đó, thời có học hẳn cũng như không, không những thế, học-thức ấy cũng lù-lờ mai một đi.

Thiếu-niên ta đương ở vào cảnh hươg đáng thương tâm: một là sự học sai đường, muốn dùng vào việc đời cũng không thể được, hai là có

học-thức hẳn hoi, nếu được dùng tất cũng có thể thi thố nọ kia, nhưng khổn nỗi, không có nơi thực-hành cho thỏa đáng, thành-thủ người có thực tài vẫn còn hiem lắm.

Muốn đương đầu với thời buổi mới, phải có một nền học mới, ta vẫn biết lắm, ta thừa hiểu biết như người Nhật vậy.

Ta thừa hiểu rằng, theo quan niệm ngày nay, thì bất cứ chuyên về nghệ nào, trước hết ta cũng phải làm kẻ sĩ đã, cho nên về mặt học-vấn cũng đã cố công, đã được nhiều người khâm-tở, rằng trí thộng-minh, lòng nhân-nại không đến nỗi kém thua nhiều, nhưng có sao trên trường kinh-tế — là nơi đáng trú-ý hơn hết — ta chưa thấy có nhiều người xuất sắc?

Cái cơ lớn hơn hết là người được học thì vẫn tạm đủ, chỉ thiếu trường huấn-luyện và nơi thi thố tài năng. Những cơ sở ấy như bên Nhật thì nhờ có tư-bản quốc-gia mà gây dựng nên được, còn như bên ta thì biết trông mong vào đâu? Ngoài một vài người có phúc sinh trưởng ở nơi giàu có, bọn học-sinh ta — dù đã trải qua một cuộc tây-du đi nữa, — rút cục lại cũng đến kiếm việc đủ sống mà làm, dù biết việc ấy vô-vị, không xứng đáng với tài học mình, chỉ hoài - bảo mình chẳng nữa, cũng phải làm.

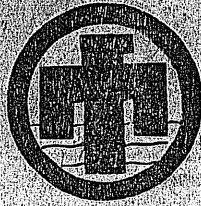
Nhân tài bỏ rọ như vậy, thì nền học có mới thực đấy, mà cái tệ có khác nào cái tệ khoa-cử ngày xưa.

Hiện tình là như thế, theo ý tôi thì rất cần cho ta, một vài cơ quan lý tài, iô-chức hẳn hoi, đủ tư bản, người mình chủ trương, sở dụng là đề: 1./ Chấn-hưng công nghệ; 2./ Đào tạo lấy nhân tài.

Vấn-đề rất quan-hệ cho ta, vậy xin đem chất chính cùng chư quân.

VIỆT-YÊN

tủ' nhỏ...



Ông Nguyễn-Đệ, ông Phạm-vân-Bình và ông Nguyễn-tiên-Lăng.

Ông Đệ ngẫu nhiên bỏ đất Huế về năm dơi thời ở Hanoi. Trong lúc đó, ông Phạm-vân-Bình ngẫu nhiên qua chơi đất Huế, vào yết kiến ông Phạm-Quỳnh, vào hệ kiến đức Bảo-Đại...

Có lẽ cũng vì sự tình cờ đó mà thiên hạ đồn ầm lên rằng ông Phạm-vân-Bình sẽ được cử lên thay ông Nguyễn-Đệ... Một ngày, hai ngày, người ta dơi, ông Phạm-vân-Bình dơi...

Dơi mãi cũng không thấy tin tức gì, ông Bình thất vọng, thiên-hạ cũng thất vọng... ông Bình... nên đồn ầm lên rằng ông Nguyễn-tiên-Lăng sẽ được cất nhắc vào Kinh thay chân ông Đệ, nhưng sai.

Ái sẽ thay ông Đệ, ai? Cứ xét về tài năng, ông Lăng hẳn hơn ông Bình về mặt văn-buôn, nhưng ông Bình lại hơn ông Lăng về mặt võ...võ. Một đảng ông Lăng chỉ có văn, một đảng ông Bình văn võ đủ cả, ông Bình được chăng? Chưa chắc, vì ông võ thì võ thật, nhưng chỉ võ ở cán bút, võ ông chỉ võ văn, mà về văn-chương thì văn ông đặc mùi võ, văn ông là văn...võ.

Đánh phẩn, thoa son.

Bên Đức vừa đây cấm đàn bà không được mang bộ mặt đánh phẩn và cập môi bôi son đến dự những cuộc biểu tình của đảng Q. G. X. H., lấy lẽ rằng đánh phẩn với thoa son là trái với lẽ tư-tưởng của người Đức và chỉ làm mất cái sắc đẹp thiên nhiên của trời sản phú cho đàn bà, con gái.

Cái ông Hitler nào ra lệnh đó nếu có ở bên ta, chắc chị em tân thời lại làm dư luận sôi nổi một phen như độ nào



Ra ga đi về mặt nào bác bảo dùm tôi?

nào nước đi bỏ ra Đờ-sơn, lập sản quán phụ-nữ. Mà chị em phẩn-đội là phải người ta đánh phẩn thoa son cũng như người ta đi giày mang cá, vạt quần trắng, mặc áo mũ, quần khăn san lụa xấu đẹp cùng vào thân người ta, chứ có xấu đẹp gì cho mặt mũi ông thủ-tướng họ Hít mà ông cảm. Nào có ai cảm ông đeo bộ râu Nhật-bản, đeo băng có chữ thập ngoặc đầu!

Và ông thủ-tướng họ Hít làm cũng không đến nơi đến chốn: đã muốn cho phụ-nữ lúc nào cũng pho cái vẻ đẹp thiên-nhiên ra, sao không cấm họ quần khăn, cấm họ mặc áo, mặc quần, cấm đeo vòng ngọc, bao nhiêu đồ trang sức che mặt cá vẻ đẹp thiên nhiên? Nhưng nếu thế, ông Hitler hóa ra một tin đồ của phái khóa thân mắt!

Một đảng cấm mặc váy, một đảng cấm đánh phẩn, thoa son, thật là dưới ánh sáng mặt trời không có gì mới.

Nhưng bây giờ cũng như ngày xưa, các cô muốn mặc váy thì cứ việc mặc váy, muốn đi giày mang cá, vạt quần trắng, áo lam, muốn thoa môi hồng, đánh má phẩn, thì cấm cũng bằng không.

Lệnh ông bao giờ bằng công bà! Chị em nước Đức chỉ phái đại biểu vào nói sẽ với bà Hitler là xong! Khốn nhưng ông thủ-tướng họ Hít lại chưa có vợ.

Quốc giáo của ông Lò Chum.

Ông Lò Chum Lê-trọng-Hiệp có đảng trong T.N.D.B. một bài nghị-luận đại cả sa về quốc giáo của nước Nam nhà. Sau một hồi bàn bạc vân vân về đạo Phật, đạo Lão, mà ông cho là đạo «thủ-vị», sau khi nói đến ông Trần-hưng-Đạo, ông Quan-vân-Trường, bà Liễu-Hạnh, ông Tề-Thiên... ông quả quyết nói rằng: quốc giáo của ta là nho giáo vậy.

Ông bảo nho-giáo không phải Không giáo. Đức Không-Tử chỉ là một nhà luân lý, một nhà chính-trị, chứ nho giáo mới thật là tôn giáo của nước ta.

Hay nhỉ! Nho giáo không phải là Không-giáo, Không-giáo không phải là tôn-giáo, nho giáo lại là tôn giáo! Đến cụ báng Bí nghe thấy lời nói đó cũng phải cho là bí! Hay là tại cái óc của ông Lò Chum bí, bí đặc? Nếu vậy, ông liệu mà chữa đi thôi!

Theo ý ông, nho giáo là một tôn giáo thuần lý hơn cả, giản-dị và minh bạch. Nhưng tại sao, vì nhẽ gì, nho giáo ông cho là tôn giáo, ông không nói, ông không biết... mà cũng chẳng ai biết, vì nó không phải là một tôn giáo. Ông Lò Chum thông minh thật.

TỰ-LỰC VẠN-ĐOÀN

SẮP RA

HỒN BUỐ'M MƠ' TIÊN

Văn hay ! Vẽ đẹp ! Một quyển sách quý. Bìa vẽ màu.

Giá 0\$40

Ai muốn mua gửi thư trước khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân. Có in riêng 300 số giấy tốt đặc biệt

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

...đến lớn

Kết luận, ông rên-rĩ thiết tha: «tự mình là tín đồ một nền quốc-giáo như thế, mà lại tự mình cho là vô tôn giáo, tự nói khoác mình là chỉ tín ngưỡng chân lý được sao? Ta mong rằng ai ai cũng nghĩ đến nền quốc giáo của mình, cũng tự nhận mình là người trong nho giáo, rồi nhân đây mà phát huy quảng đại cái nền tôn giáo ấy cho thêm vẻ tốt tươi, thêm phần thuần túy, thêm sức đoàn kết, thì không phải là không giúp ích cho tiền trình tổ quốc, cho văn minh thế giới một phần lớn vậy»



Làm gì, mà dùng chữ to tát thế? Ông Lò Chum nên chui vào chum [mà tâm tâm niệm niệm tín ngưỡng cái tôn giáo — nho giáo — quốc giáo của ông, để «phát huy quảng đại» cái nền tôn giáo đó» mà giúp ích cho tổ quốc nhân quần... còn suy nghĩ nên bỏ mặc người có khối óc thông thường.

Bàn ngang

Người tây phương không phải chỉ vì khéo áp dụng khoa-học vào việc đời mà trở nên hùng, mạnh, họ còn có trí tự lập, muốn tự mình chống-chọi với muôn nỗi khó-khẩn ở đời, đem hết tâm trí ra để thắng sức trở ngại của trời đất làm cho giá-trị con người hơn cả vạn vật.

Ta, ta cho tự lập như vậy là có ý nghĩa ngông-cường của bọn điên-rồ, không biết tự lượng, thân là thân kiến muội mà muốn làm chúa tể cả vũ-trụ, không chịu ý lại vào hoàn cảnh.

Ý lại, đó là cái nết hay ho có một của chung cả dân tộc Việt-nam, của riêng ông Y-ý Phạm-vọng-Chi.

Con ý lại vào cha mẹ đẻ: vào sòng đồ bác... hùng-dũng mở cái, nằm bên khay dẹt thuốc phiện... hùng-dũng đi mây về gió như các phi công không sợ chết: vợ ý lại vào chồng... đảm-dạng bôi đồ thêm má hồng, trắng thêm mặt ngọc... đảm-dạng đi lê-la chẵn, cạ, ngồi nói xấu chị em. Ngoài xã-hội muốn lập thân, đem hết tâm-trí ra để tìm lấy «thầy» có quyền thế hồng nưong tựa lăm thân bầy thước:

Anh lý, anh xã, xin lấy chân đây tờ đề mượn oai nạt lũ dân đen, người lành-lặn, khỏe-mạnh giả ốm-yếu đi ăn xin để mong lấy kiếp sống thừa, cho đến cả các ông tai to, mặt lớn dựa vào một đoàn-thể, một công-ty để vênh-vang cùng xóm mạc, đầu cũng lấy chữ ý lại làm vinh, chữ tự lập làm sỉ cả: thế mới đáng mặt ngang-tàng trượng-phu.

Phải lắm, theo ông Y-ý, ta cứ ý lại vào người khác, thật là một sự tiến-bộ to-tát, vì ta được hưởng lạc thú ở đời mà khỏi phải trông cậy với muôn sự khó-khẩn trở ngại, ta khỏi phải làm người.

TỬ-LY

Ông Vũ-đình-Hải.

Ông Vũ-đình-Hải khiêm tốn quá.

Đặng Quảng cáo trong Phong-Hóa, ông tự giới-thiệu mình một cách nhũn nhặn, quá ông Nguyễn-công-Tiểu... Nguyên thông tin phóng-sự báo Phô-thông, nguyên Tổng thư-ký báo Đông-phương, nguyên đại-biêu khắp cõi Đông-pháp cho báo Ami du Peuple, nguyên Tổng-lý kiêm chủ bút Tân-báo, nguyên Chủ-nhiệm xuất bản cục Hoa-khôi, nguyên quản-lý nhà chóp bóng và khách sạn Central, nguyên Tổng-lý chuyên môn Văn-minh hí-viện

Trời đất ơi! toàn nguyên là nguyên. Ấy là ông còn quên đây, xin nhắc:

nguyên học sinh lớp năm trường sơ-đẳng,
nguyên học sinh lớp tư trường sơ-đẳng,
nguyên học sinh lớp ba trường sơ-đẳng,
nguyên học sinh lớp nhì trường sơ-đẳng...
nguyên học sinh lớp nhất trường sơ-đẳng...

Nhưng sao ông chỉ nguyên... là nguyên...? Sao ông Vũ-đình-Hải hết nghề này xoay nghề khác mà vẫn nguyên Vũ-đình-Hải? Có lẽ vì công việc gì ông dùng tay vào cũng thành cả... nên họ không dùng đến ông nữa.

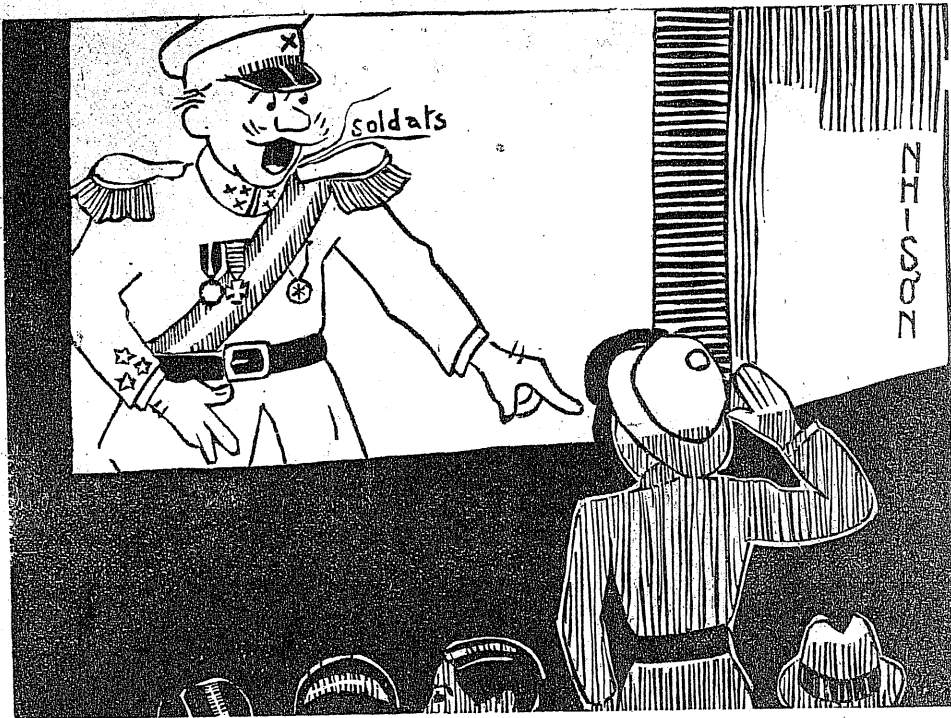
TỬ-LY



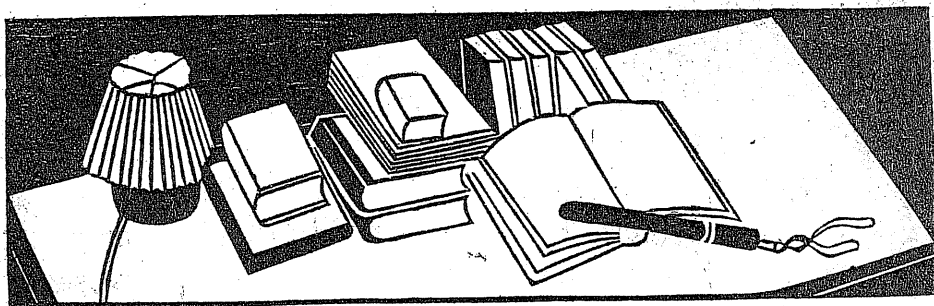
— Ấy ông rẽ về mặt này thì tới ngay!

Tranh dư thi số 96

ĐI XEM CHỚP BÓNG NÓI



Bác quyền lễ phép!



THƠ MỚI

CÙNG MẶT TRỜI

Perfice gressus meos semitis tuis.

Ps. XVI.

Cho chân ta theo vết nhà người.

Trên trời đen ngịt vang-lừng sấm động;

Chớp nhoáng sé mây. Rừng âm-ỷ rờng,

Gió điên-cường gọi sóng sấn lên bờ.

Dưới ánh sáng mờ,

Mặc cho sét nổ.

Người trên cao, ôi mặt trời! nhạo cơn giông tố.

Người lăn-lộn trên trời rộng bao la,

Như chiếc mọt tròn bằng lửa chói lòa.

Ôi mặt trời tỏ, trên cao chói-lọi!

Ánh sáng rực-rỡ người chan hòa rọi,

Xuống cõi trần đầy cát bụi tối-tăm,

Ánh sáng ngàn năm.

Tưng-bừng lộng-lẫy,

Người [lấy] đầu, ôi mặt trời! bảo ta biết mấy!

Mặt [trời], khi người sắp chói, sao vàng.

Lăn sau tấm màn [mỏng-mảnh nhẹ-nhàng,

Trắng như hòn ngọc bạc, tròn và trong-trẻo,

Chìm xuống dưới làn sóng mây lạnh-lẻo.

Một [tia] sáng vàng, như mũi tên nhanh,

Bóng vượt trời xanh.

Trên cao vắng-vẻ,

Người từ từ, ôi mặt trời! tiến lên lạng-lẽ

Khi trời biếc bị mây tối phủ che

Ta ôm đàn, lẳng-lẳng lẳng tai nghe.

Ngoài bờ, sóng có khi giận dữ gào,

Nhưng cũng có khi ngậm hát thanh tao;

Trăng tròn cũng có khi mờ, khi tỏ;

Lắm liệt non cao, rồi ra cũng đổ.

Núi đá vững-vàng nhạo tuyết, và giông,

Và nhạo gió đông,

Lâu ngày cũng lở.

Ánh sáng người, ôi mặt trời! ngàn thu rực-rỡ.

Mặt trời! mặt trời trối-lội! mặt trời!

Ước gì chân ta theo gót nhà người,

Như tiếng đàn ta bay theo giông tố

Mặt trời sáng mà lòng ta ngơng mộ,

Mà non sông, mà vũ-trụ lay chào!

Đôi ta khác nào.

Mây bay gió thoảng,

Ước gì được, ôi mặt trời! như người sáng-lãng.

HUY-THÔNG

<https://tielun.hopto.org>

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

SẮP IN

VÀNG VÀ MÁU

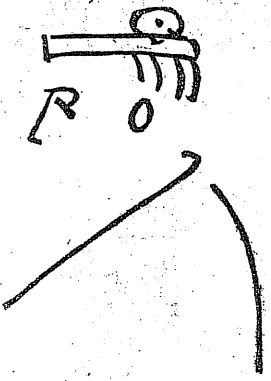
của

NGUYỄN-THẾ-LŨ

Truyện bí mật đường rừng

AN-NAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

Tranh dự thi số 97

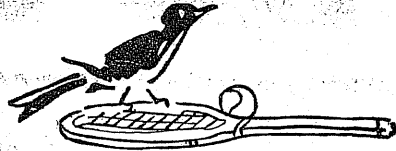


Đố biết là hạng người gì ?

CÁC THỨ DỊCH TRONG MẤY NĂM NAY

O nước ta, ít lâu nay, thật có nhiều các thứ dịch — mà tiếc thay, lại không phải là cái bệnh dịch như bệnh đậu mùa, bệnh cúm — Những thứ dịch tôi nói đây đều là những thứ dịch trong tinh thần (!) cả.

1930 — dịch ten-nít. Con trai mắc chứng bệnh này thì hay cầm cái vợt rồi bất cứ lúc nào cũng nhảy nhót, múa may, gào thét như một người hóa dại. Con gái thì sinh ra lẩn-thần, cả ngày chỉ tìm vẩn thơ để theo vào bức tường.



Chứng bệnh chung: ai ai cũng tưởng mình là Chim, Giao cả.

1931 — dịch bàn ma — Cái dịch này nguy hiểm hơn hết, vì phải nói truyện với người chết. Người mắc bệnh sinh ra chứng đồng bóng, nhìn số nào cũng thấy có linh hồn ma quỷ.

Còn một sự nguy hiểm nữa là làm cho các thầy bói, thầy tướng tự-nhiên phải chết đói.

1932 — dịch yo-yo. Cái bệnh dịch này lan mạnh và chóng như gió thổi, mới có một vài ngày mà từ kẻ chợ đến thôn quê, từ người lớn đến người bé, ai ai cũng mắc phải.

Chứng bệnh: tay không bao giờ để yên, hề thấy vật gì tròn mà có giây, là lập tức kéo lên kéo xuống.

Cái kết quả của bệnh này là làm cho ai nấy đều thành ra trẻ con.

1933 — dịch mớ... báo. Bệnh dịch này hiện thời đang có, mà lan rộng ra mãi. Hề thấy ai đi đâu cũng khoe nay ra báo, mai ra báo thì phải tránh cho xa, vì người ấy mắc bệnh rồi đấy. Nhưng đây cũng còn là bệnh nhẹ. Bệnh nặng thì khác: lúc nào tay cũng cầm sẵn cái danh thiếp, gặp ai thì đưa. Lại hay lẩn thẩn vào các chợ, đến bên các

chợ hàng cá, hàng tôm để học tập lấy... các cách chửi nhau.

1934 — nếu lời đoán trước của tôi không nhầm, thì năm này sẽ là năm dịch.. tiểu thuyết. Đến khi ấy, người thiếu niên nào cũng tự nhiên thấy mình là văn-sĩ. Truyện sẽ xuất bản như bướm bướm. Người mắc bệnh đi đâu cũng sẽ cầm một cuốn giấy trắng, cuốn tiểu thuyết tuyệt tác « sau này ».

1935 — sẽ có bệnh dịch tự-tử. Người mắc bệnh phần nhiều là các cô con gái. Người gầy mòn, mắt mờ màng, lúc nào cũng khóc. Thích nhất là vầy nước chỗ nông. Đó là cái kết quả tự nhiên của bệnh dịch tiểu thuyết.

Xét qua cái bản kê trên, ta thấy mỗi năm có một thứ dịch, nhưng cũng may không có thứ dịch nào lâu tới quá một năm. Bệnh chóng lan ra

lại chóng mất, cũng như cái lòng hăng-hải nhiệt-thành của các thiếu-niên vầy.

Cái gì cũng chỉ sôi nổi được độ một độ rồi lại tịt. Ten-nít, bàn ma, yo-yo, đi bộ, đồng tử-quân — (chỉ trừ có cái đồng tử quân, đồng tử nghĩa là « cùng chết », của Phong-Hóa là không bao giờ hết thôi) Bấy giờ thì đến ra báo, hết báo lại đến tiểu thuyết, hết tiểu thuyết đến tự-tử, hết tự-tử lại quay về ten-nít, đi bộ. v...v...

VIỆT-SINH

TÍNH RUT RÈ

CỦA

CHỊ EM PHỤ-NỮ

Chị em phần đông có cái tính then - thò, e-lệ. Bất kỳ phải giao - dịch, trực - tiếp với nam - giới là đỏ mặt, tíu-tai, cúi đầu, che miệng. Cũng chỉ tại phong-tục đã tập hạp bó buộc chị em mình theo cái tính ấy từ xưa rồi, thành ra thói quen.

Mà thật, vốn buổi ngày thơ, chị em đâu có tính ấy. Chị em vẫn tự-nhiên, chất phác rồi thì những câu « nam-nữ thụ-thù bất thân », « khuê môn bất xuất » đã rèn ép chị em vào một khuôn-khổ thương tâm, lúc nào cũng rut-rè, e-thẹn. Nhất là đứng trước đàn ông, chị em lại càng tỏ ra rút rút nữa.

Chị em cần phải hiểu rằng giữa cái thời buổi nam-nữ bình-quyền thì trên trường kinh-tế, chị em ta còn phải ganh đua với đời; và ngoài xã-hội cả nam-giới và nữ-giới, ta còn phải chung sức để gánh vác việc quốc-gia, mà ta cứ e-lệ, sợ-hãi, thì còn làm được việc gì nữa. Bởi vậy, em mong từ nay chị em ta bỏ cái tính ấy đi, nó đã không có ý nghĩa gì mà lại có hại.....

Nếu đây không phải em dám khuyên chị em nên cười nói toang-hoang, cử-chỉ lố-lãng, khoa chân

múa tay như đàn ông.

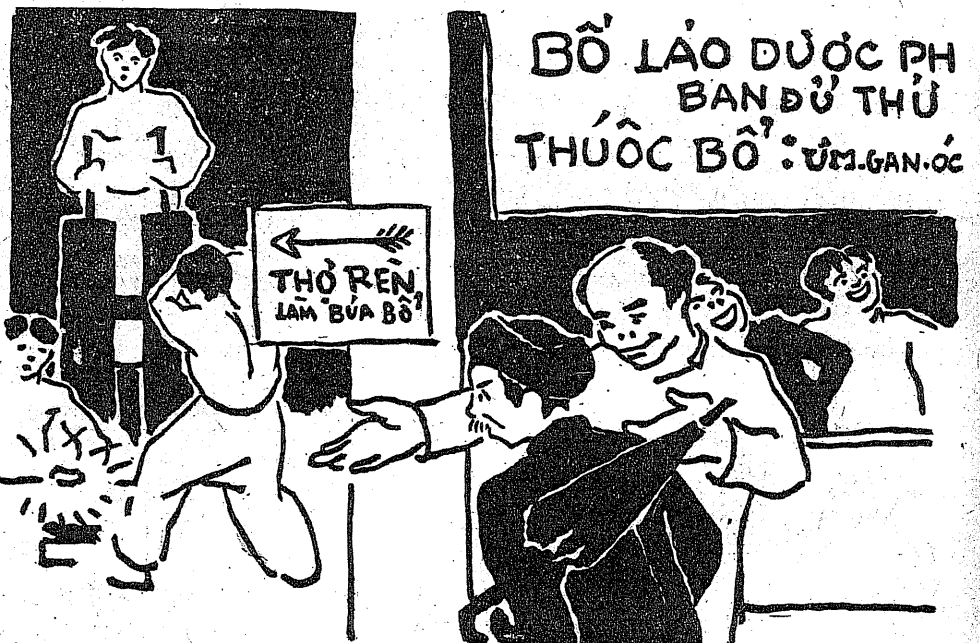
Không. Chị em phải giữ lấy cái thiên tính nhu-mì, hiền-hậu, nhẹ-nhàng, êm-ái. Em chỉ xin chị em phải có cái tính tự-nhiên. Đối với ai cũng như ai. Đàn ông cũng như đàn bà. Chị em cử-chỉ đứng-dẫn, nói năng phân-minh, dịu-dàng, gãy-gọn, một lòng thành-thực thì ai chả phải kính phục mình.

Còn chị mà đứng trước đàn ông là em thấy nhiều chị em bẽn-lẽn, then-thò, hồi chào ngượng-ngượng, ấp-úng, có khi nói chẳng ra lời. Như vậy có phải là chị em tự hạ mình quá. Mà hề chi chị em phải làm cách như vậy, đã không đứng-dẫn lại tỏ ra cái chi-độ hèn nhát. Có khác nào chị em định dử họ mà làm cách úp mở. Đến khi họ chú ý đến, mình lại làm ra bộ then-thò, xấu hổ. Thật chị em không tự-nhiên tí nào.

Tóm lại, xin chị em phải tránh xa cái tính e-lệ, then-thò, nó chỉ đưa vào con đường yếu hèn, nhu-nhược để ngăn cản sự tiến-bộ của ta và làm mất cả phẩm-giá, tư cách phụ-nữ.

Bà N. Q.

từ NGUYỄN-THỊ HUYỀN-CHÂU



Người có bệnh? Ông bán cho thứ gì bỏ ố.
Hàng thuốc — Thế thì mời ông sang hàng bên.

Vũ-Dinh HẢI & Eugène CONTI

DICTIONNAIRE DES LETTRÉS

COLLECTION DE S. M. BAO DAI

à l'usage des Annamites et annamitisants

Préface de RENÉ CRAYSSAC

Inscrit sur la liste des publications autorisées dans les écoles publiques franco-indigènes de l'Indochine.

Ce dictionnaire a été honoré par les souscriptions de MM. le Gouverneur général de l'Indochine, le Gouverneur de la Cochinchine, les Résidents supérieurs de l'Annam, du Cambodge, du Laos, du Tonkin et le Recteur d'Académie, Directeur de l'Instruction publique en Indochine

IMPRIMERIE D'EXTRÊME-ORIENT — ÉDITEUR

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG-MINH

- có lòng tự-cao về nước mình
- biết lo đến tương lai
- hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang
140 bức ảnh

50 XU

...tủ' cao đến thấp...



KHÁI-HƯNG VÀ BẢO-SƠN

sẽ hợp trí, góp sức
để hiến độc-giả một truyện dài
rất cảm động :

GÁNH HÀNG HOA

sẽ bắt đầu đăng
từ số sau.

PHONG-DAO MỚI

GỬI CHO TÚ-MỠ

(Phụ-Nữ Thời-Đàm số 1)

Bạn mình đồ tú-tài khoa «át ngưỡng»,
Bấm đốt tay thấp-thoảng bốn mươi
năm.

Ăn ở không, ngồi mỗi lại nằm,
Tơ muôn mỗi, con tâm chưa chịu
thắc!

Từ đây lần ngoài vòng thúc-phược.
Lách rưng nho, tôi bác dân nhau đi.
Kìa ngoảnh xem tú Tiến tú tiếc, tú
Mục tú miếc mà cho đến tú Khỏi
tú khiếc nữa lại có ra gì.

Tôi với bác há so-bì cùng bạn ấy?
Quảng cán bút quyết ra tài vùng-vẫy,
Chán-chê rồi lại thấy lọt vào khuôn!
Buồn ôi cha-chả là buồn,

«Giòng nước ngược» chảy tuôn tồ
«Gió Huế»!(1)

«Phụ-nữ Thời-đàm nay tái-thế,
Mượn «vạn-hải» kê-lễ nổi chưa tình.
Chuyện đầu chuyện khéo bắt bình,
Rầy xem bạn ấy, bạn mình đéch
hơn!

Hai thằng Tú-Mỡ, Tú-Xơn!

TÚ-XƠN

CÙNG BÁC TÚ-XƠN

— Muốn nghìn bác tú trên đời,
Đố ai đoán được ai người buồn
hơn?

— Nhất buồn là bác Tú-Xơn (tout
seul?)

Một mình thui-thủi, cô-đơn trên đời,
Trong Nam lẫn-lóc chán rồi,
Lại ra ngoài Bắc lẫn hồi bán vắn.
Bác ơi, tôi hỏi lần-thần:

«Bác phò Phụ-Nữ, đỡ-dần hai cô:
Người yểu-điệu, khách tân-nho,
Cùng nhau gin-giữ cơ-đồ tay ba.
Trường-rằng có bạn lân-la,
Cớ sao tú ấy vẫn là Tú-Xơn?
Hay nam nữ bất tương-thân,
Theo nhau đúng phép thánh-nhân
vô tình?

Hay vì hơi-nách rình rình...
Chẳng ai chơi với một mình Tú-Xơn?
Bác buồn vì nỗi cô-đơn,
Nên muốn chơn-vườn ăn cánh cùng
tôi?

TÚ-MỠ

(1) Gió Huế tức là bão Phong-Hóa.



— Không phải «con cá nó sống về nước» mà chính là «nó sống về các ông các bà»

ÔNG VÔ DANH, QUYỀN VIỆT HÁN THÔNG THOẠI VÀ KHỞI SÁNG GIẢ, TÁN TRỢ GIẢ, BỔ ĐÌNH GIẢ... TÁC GIẢ

Nguyên nhân câu truyện như thế
này:

Có ba ông: ông Đỗ-văn-Đáp, ông Lê-như-Tiếp và ông Bùi-trình-Khiêm, một hôm nghĩ ra được một ý kiến lạ: soạn ra một quyền tự-vị, in ra để cho văn giới nước nhà được thêm ba tên mới nữa.

Nghĩ vậy, các ông hì hục khảo cứu, rồi làm ra quyền Việt-Hán thông thoại tự vị đem bán. Ngoài bìa, các ông đề:

Khởi sáng giả: Đỗ-văn-Đáp

Tán trợ giả: Lê-như-Tiếp

Bổ đình giả: Bùi-trình-Khiêm

Có một ông đem một quyền lại Phong-Hóa biểu, đề thêm lên bìa sách một thứ giả nữa: soạn giả.

Được xem một quyền sách mà được lắm thứ giả lưu ý đến như thế, P. H. đã giới thiệu sách đó cho một thứ giả thứ năm: độc giả.

Soạn giả Đỗ-đồng-Tĩnh.

Gần đây, ông Đỗ-đồng-Tĩnh gửi thư cho Phong-Hóa nói là «dạo trước vâng mệnh gia nghiêm đem đến biểu

hai quyền Việt-Hán tự vị». Vậy ra mới biết cái ông trẻ người kỳ trên quyền tự vị đó dưới chữ «soạn giả» là lệnh lang Đỗ-văn-Đáp tiên-sinh «soạn giả» quyền tự vị đó. Sao mà lắm soạn giả thế!

Trong thư, ông soạn giả Tĩnh có nhắc tới một bài vui cười của bạn độc giả Vô danh diều những nhà văn-sĩ khiêm tốn lại sinh nói chữ: khởi sáng giả, tán trợ giả, bổ đình giả, đề từ giả, đề bạt giả, phê bình giả, giới thiệu giả, xuất bản giả, ấn loát giả..... chỉ nhằng quên mất một thứ giả cần nhất: thứ độc giả.

Ông soạn giả Tĩnh nhận ra rằng bài ấy «riều cột quyền sách của gia-nghiêm một cách vô ý thức», bài ấy «thật có hại đến danh dự quyền sách của gia-nghiêm. Tuy rằng bài ấy nói một cách úp mở».

Của đáng tội, ông soạn giả Tĩnh có nói ra chúng tôi mới biết quyền tự vị của khởi sáng giả, tán trợ giả, v. v... chính là quyền sách ông Vô danh, — lúc đăng bài ông Vô danh,

chúng tôi vì thấy bài có ngụ ý «khôi hải khéo mà đăng, chứ chúng tôi cũng không nghĩ gì đến quyền Việt-Hán tự vị mà chúng tôi quên bẵng đi sau khi giới thiệu với độc giả: nhờ ơn trời, chúng tôi cũng chưa dùng đến nó lần nào.

Mở ra xem lại, chúng tôi cũng đồng ý với ông Vô danh: quyền Việt-Hán tự vị lắm thứ giả quá!

Nô lệ về tinh-thần.

Ông soạn giả Tĩnh lại cho biết rằng «về giá trị quyền sách của gia-nghiêm tôi không dám nói đến, chỉ xin nhắc ngài hai bài tựa của quan cổ thượng-thư Phạm-văn-Thụ và Crayssac đề ngài đọc lại cho».

Ông không cần nhắc, chúng tôi cũng đã được hề hã ném mùi văn-chương «tổ quốc ta khởi từ Hồng-Bàng,» và bài tựa lơ lửng úp mở của ông Mặt-trắng, bài đề sách của ông Hồng-biên và bài tựa của ông Bồ-đình giả. Nhưng ông soạn giả Tĩnh là đồ đệ của phái cổ quá: việc gì ông phải sợ không dám nói đến giá trị quyền sách của «nghiêm đường» ông, phải viện chứng, vin vào lời bình phẩm của «mấy quan cổ thượng thư», ông cũng có chút óc đề nghị và đề bình phẩm như chúng tôi mà!

Ông soạn giả Tĩnh lại nói «đề ngài biết quyền sách của gia-nghiêm không phải là ai cũng làm nổi». Cũng xin nói đề ông biết rằng có ông Đào-duy-Anh ở Huế, ông ấy kiêu hãnh quá, ông ấy đem làm quyền «Hán-Việt tự điển» trong tự quyền, «Việt-Hán Thông Thoại tự vị».

Sau rồi, ông Tĩnh bảo ông Vô danh «không hiểu quyền sách đó mới dám có mấy câu đăng Phong-Hóa». Ấy chết! Tự vị làm đề cho người ta tra, mà ông lại tự nhận rằng cũng có người không hiểu, thì có lẽ ông bắt độc giả phải mượn đến thông ngôn!

Dẫu thế nào mặc lòng quyền sách này làm đã dụng-công cho nên chúng tôi cũng vui lòng giới thiệu cùng độc giả.

MỘT SỰ THAY ĐỔI LỚN TRONG HÀNG SÁCH

50 XU

240 trang chữ
140 bức ảnh
bìa ba màu
có tranh ảnh

50 XU

NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC
VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

BÁN KHẮP CÁC NƠI

Tặng thưởng nhiều thứ cho người
đọc gấp nhiều lần giá quyền sách

Truyện-ngắn

GIỌC ĐUỜNG GIÓ BỤI

Của Khải Hưng

Gánh hát tất cả mười người. Tất cả mười người đã may tháng này, bắt đầu từ khi mới ra xuân, đi lang thang trên con đường cát trắng, đỏ hành lý chưa chặt trong bốn chiếc hòm vuông, quang dầu, cũ kỹ.

Họ đi, đi mãi, đi đã hàng trăm cây số, chỉ thỉnh-thoảng dừng chân một đêm hoặc hai, ba ngày trong một xóm, một làng, một huyện lỵ. Rồi lại đi.

Rồi lại đi. Họ đi kiếm ăn. Đi để nuôi sống mười cái thân đã kỳ thác cho nghề, cho nghề chèo hát.

Một buổi chiều, cuối xuân, một buổi chiều ngày-ngất, ủ-rũ khiến ai đã luôn luôn sống gần cảnh thiên-nhiên phải tiếc cái thời xuân qua, khi đưa mắt ngắm lại cỏ, cây, mây, nước, bao ngày tốt đẹp đã tàn.

Lúc ấy, mặt trời đã sắp lặn, phường bạn hát còn cùng nhau đập bụi trên con đường Thái-nguyên.

— Bác Hai ơi! nghỉ chân ăn lót dạ chút đỉnh chẳng đỏi lắm!

Bác Hai gật lại nhưng gặt một cách ân-yếm:

— Mợ, đã đỏi rồi à? Chả được việc gì! Chỉ ăn cả ngày.

Trả lời lại câu mắng, tiếng cười khanh-khách của cô đào hát làm rung động làn không-khí yên-lặng một thung-lũng hoang vô. Rồi theo Mợ, cả bọn cùng cười, cười một cách vô ý nghĩa, vì họ biết rằng hễ khi nào họ cùng cười với Mợ thì dầu sao bác Hai cũng không gặt, không gặt.

Mợ, năm nay vừa mười tám tuổi, xuất thân theo bố mẹ làm đũa hát sầm ở trên chiếc phà một bến đò ngang. Mười năm về trước, một hôm qua đò, bác Hai ngắm-nghĩa thấy con bé hay hay, lại có giọng trong-trẻo, nhẹ-nhàng, liền bỏ tiền ra mua, đem về nuôi, dạy nghề xướng hát.

Năm năm sau, Mợ thành tài, múa hát có nhịp-nhàng điệu-bộ. Song hai cái đặc-diểm của Mợ là cái giọng hát véo-von và cái nhan-sắc, không phải cái nhan-sắc chín-chắn, thủy-mị của phần nhiều các cô gái quê, nhưng cái nhan-sắc lồ-lộ ra ngoài, cái nhan-sắc long sòng-sọc của đôi con mắt hơi sếch và cặp môi thắm luôn luôn nhách một nụ cười, cái nhan-sắc của kẻ yêu đời một cách nồng-nàn, sôi-sảng.

Vì thế, Mợ là người cốt-yếu trong gánh hát của bác Hai Truyền, là linh-hồn của các bản chèo, dù khi Mợ đóng các vai rất hoạt-dộng như vai Kiều, Vân-dại, Châu-Long hay khi Mợ chỉ sắm một vai hoạt-tượng như vai Phật-bà trong bản hát Quan-Âm Thị-Kinh, suốt quãng nửa giờ ngồi không nhúc-nhích: lúc đó thì khuôn mặt xinh-xắn, cái cặp mắt, cái cặp môi của Mợ lưu hết tinh-thần người coi hát. Và cũng vì thế, gánh hát bác

Hai Truyền đã nổi danh khắp các vùng là phường Mợ.

— Mợ ơi! đừng cười thế đi!

Mợ càng cười to:

— Khốn nhưng mà cháu đỏi lắm, bác ạ! Cháu vừa mới, vừa đỏi lắm bác ạ.

Hai Truyền cũng bật cười:

— Đỏi mà cười no được à?

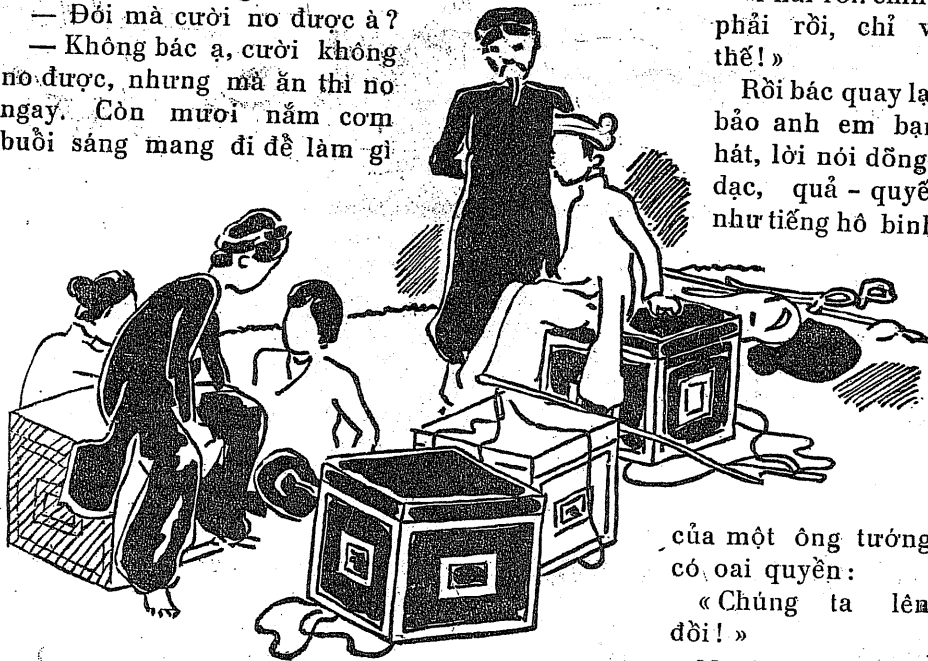
— Không bác ạ, cười không no được, nhưng mà ăn thì no ngay. Còn mười năm cơm buổi sáng mang đi để làm gì

giữ hát.

Kể thì mỗi lần chỉ một cái nhan-sắc của Mợ cũng có thể khiến họ lưu-luyến. Song cái bọn kỳ-mục hủ-lậu, biền-lậu kia thì còn bao giờ họ biết ngắm-nghĩa cái đẹp, biết thưởng-thực cái tài.

«Phải rồi! chính phải rồi, chỉ vì thế!»

Rồi bác quay lại bảo anh em bạn hát, lời nói đồng-đạc, quả - quyết như tiếng hô binh



của một ông tướng có oai quyền:

«Chúng ta lên đỏi!»

Mợ thích chí cười

khanh-khách. Bỗng cặp mắt nghiêm-khắc của bác Hai khiến Mợ im bật, lảng-lặng theo gánh hát lên đỏi.

Đến ngọn đồi, mọi người nghỉ chân, ai nấy mở gói lấy cơm nắm,

muối vừng

ra ăn. Bác

Hai sẽ bảo

Mợ:

— Ăn ít

chứ, con ạ.

Mợ cười:

— Nhưng cháu đỏi, mà ở đây có gió mát, cháu ăn càng ngon miệng.

— Tùy ý. Nhưng để bụng, chắc ăn cơm nóng, canh ngọt vẫn hơn. Bây giờ thì Mợ nên

nghe lời bác, mở hòm lấy phần sấp, lược gương ra trang điểm cho thực đẹp.

Mợ ngăn người ra mỉm cười nhìn chủ:

— Đã hát đâu mà bác bảo cháu đóng trò.

nữa cho nặng khăn gói, thưa bác?

Trong phường hát có tài-tử Tư-Thiếp, vào trạc tuổi Mợ, bao giờ cũng làm theo Mợ, bao giờ cũng ân-cần, săn-sóc đến Mợ, liền vì Mợ năn-ni bác Hai:

— Thưa bác, chúng ta nên nghe lời chị Mợ hãy dừng chân trên ngọn đồi kia để ăn lót dạ nắm cơm và tiện thể nhìn xem vùng quanh đây có làng nào trù-phú, ta đến xin hát một canh.

Cất tiếng cười tự đắc, bác Hai quay lại bảo anh em phường bạn:

— Các chú mới theo nghề được năm ba năm nay, chú tôi thì đã già một đời trên khắp các con đường trong nước, tôi cần gì phải trèo lên ngọn đồi mới biết đâu có làng trù-phú. Anh em cứ đi, chỉ nửa thời đường nữa là đến ấp Đông-hà, thế nào cũng có cơm ăn, chiếu ngủ.

Mợ vẫn thích trên ghẹo bố nuôi, cất tiếng ồm-ồm hỏi:

— Bác thông thuộc thế thì sao từ sáng đến giờ tôi bao nhiêu làng xin hát đều không đắt?

Câu hỏi của Mợ khiến cho bác Hai phải buồn-rầu, nghĩ-ngợi.

Thực vậy, nay đã gần hết tháng ba, hội-hè khắp các nơi đã hầu già-dám, hèn chi mà phường bác đi từ sáng đến giờ không gặp một nơi



Người làm nhà nên biết rằng:

CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỞI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn về kiến-nhà



ĐỒ-HŨ-U-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Đến giờ lên đường, tìm mãi vẫn không thấy Mợ đâu nữa. Đồng ý với chủ ấp, nằng đã trốn núp ở nhà một người phụ - canh quanh vùng. Mọi người trong gánh hát còn đương buồn bực, ngờ ngác nhìn nhau thì, một tên điên tốt đến đưa cho bác Hai một cái phong bì. Mợ vội ra xem, bác chỉ thấy có năm chục bạc và mấy lời văn tắt : « Chúc anh em lên đường được may mắn. Còn Mợ thì nay đã làm vợ tôi rồi ».

Buồn rầu, gánh hát lên đường. Gánh hát mất Mợ, khác nào người mất linh hồn! Gánh hát mất Mợ mà sao bác hai Truyện vẫn vui tươi như thường, không tỏ nỗi tiếc thương? Bác lãnh đám bỏ số tiền vào túi rồi hơn hờ cùng bạn hát ra đi, nghèo ngao cất tiếng hát trên con đường cát trắng. Nhưng hôm ấy, đêm đã khuya mà ở làng bên còn nghe nổi trống

cheo hát. Thức giấc, Mợ lắng tai nghe: tiếng trống thúc giục nghe càng gần. Cái thời dằng dằng, Mợ lẩn-lóc với nghề, đã cùng những hồi trống ấy đến làm rối loạn lòng Mợ. Trước mắt Mợ lộn sộn hiện lên các vai trò, nhảy múa trên con đường trắng mịn mù xa tắp. Tiếng trống cheo đồ hồi càng thúc giục. Tiếng trống châu diêm liên thanh như mắng trách, như đe nạt. Lẳng lẳng, se se, Mợ ngồi dậy. Người tình nhân ngủ vẫn mê-mán. Khoác vội tấm áo vào mình, quần vội cái khăn lên mái tóc, rồi nhẹ nhàng như cái bóng, Mợ lên bước ra đi. Cảnh sáng trắng suông, các vật lơ mơ, càng khiến Mợ tưởng tới chiếc thân cô độc... Khi đến gần nơi cheo hát, Mợ

dừng bước, đứng lại nghe. Lúc bấy giờ vừa gặp Tư Thiếp thổi khúc dịch của Trương-Lương trông bán cheo Hạng-Vũ bị vây nơi Cai-Hạ. Tiếng dịch véo von, rền-rĩ làm rung động lòng Mợ, làm tiêu tan cả tấm ái-tình mới mẻ. Ngồi xếp xuống, Mợ rung rức bùng mắt khóc, hối hận. Tiếng dịch vẫn sang-sảng, khi lên bổng khi xuống trầm. Bỗng Mợ đứng phắt dậy, lau nước mắt, hoảng hốt chạy một mạch vào rạp hát. Trong buồng cheo, bác Hai đương ngồi đợi con ruồi. Cái điệu kẻ của bác đã có kết quả. Từ giữa ấp Đông-hà, khi qua làng bên cạnh, bác đưa ban hát đến đình xin diện hiến không dân làng một tích, chủ ý bác chỉ để gọi lòng yêu nghề, yêu tự do của Mợ. Đã già đời với nghề, bác biết rằng cái lòng yêu nghề, bao giờ cũng vẫn mạnh không sự

gi chống nổi. Bản cheo vừa tan, gánh hát bác Hai đã vội vã lên đường, tuy bấy giờ còn đương lúc đêm khuya. Rồi mặt trời mọc trên đỉnh đồi lại chiếu ánh xuống một bọn mười người lang thang trên con đường cát trắng, hành lý chừa chặt trong bốn chiếc hòm vuông, quang đầu cũ kỹ. Họ đi. Rồi họ lại đi. Đi kiếm ăn, đi để nuôi sống người cái thân đã phó thác cho nghề cho nghề cheo hát. Còn Mợ, Mợ sẽ già đời là một tâm linh hồn phiêu lưu, nay đây mai đó, như bị cái nghề lang mạn tự do, ác nghiệt, mọi rợ nó lưu luyến nó cam đo, cái nghề mà đến hạnh phúc của ái-tình, mãnh lực của kim-tiền đều không thắng nổi. Tản tуй với nghề, họ đi, đi mãi trên con đường gió bụi.

KHÁI-HƯNG



Thi vui cười

Của B.S.-Pháp Sơn-tây

Điềm-tĩnh.

— Tôi tính điềm-tĩnh, dấu ai tất tận mặt cũng mỉm cười đã.
— Anh cho phép tôi thử — Rồi Tâm ung-dung đứng dậy tát cho Ba một cái chẹo quai hàm.
Ba cười gằn, nói :
— Đây, anh xem.
— Bốp! cái thứ hai mạnh hơn nữa, Ba vẫn cười.
— Bốp! cái thứ ba. Ba cứ cười. Đến cái thứ tư, Ba trợn mắt, hét :
— Đồ sỗ lá, ông tưởng mày đùa, ai ngờ mày tát thật, đồ khốn, đồ...!!
Rồi chửi chán, Ba vác gậy đuổi đánh bạn ra khỏi cổng, điềm-tĩnh quay vào, mặt đỏ gay.

Của M.V.-Tinh Saigon

Nói láo.

Một hôm Toe đi chơi gặp ông Năm Tuy. Ông ta vừa cười, vừa nói : « Nay Toe, mày đi đâu đấy? Ở lại đây nói láo một lúc nghe chơi nào », Toe điềm-nhiên trả lời : « Bầm ông, ông dạy làm chi quá lời thế, cháu có giám nói láo bao giờ đâu, nghĩa là thỉnh-thoảng cháu bông đùa thì có chứ, có bao giờ cháu giám bịa đặt ra cái gì đâu. Như vừa lúc này, cháu đi qua nhà ông, thấy xe ô-tô của ông đỗ ở X... để trước cửa, hỏi ra mới biết cậu cả ở nhà bị ngộ cảm nặng lắm, nên cháu vội vàng đi tìm ông về ngay... — Thế à? » Ông Năm Tuy vừa hét lên một tiếng rồi bỏ cả khăn áo mà chạy về nhà... Vài hôm sau, ông vừa gặp Toe thì ông vội vàng rủa ềo một hồi.
Toe nói : « Cháu xin lỗi ông, tại ông bảo cháu nói láo cho ông nghe chơi, nên cháu mới nói như thế... »

Của V.T.S. Hanoi

Nhanh trí-khôn,

Đến giờ vô-ca-bu-le (vocabulaire) thầy

hỏi trò Tý :

— Gì là con. gò sống và con bò đực?
Tý đứng lên ngoảnh đi, rồi cánh tay phai và cánh tay trái cứ thúc vào sườn hai bạn ngồi bên đề hỏi.
Thầy vừa ngoảnh đi, một bạn bên phải đứng lên cốc thật đau vào đầu Tý, và bạn nữa đứng lên bóp tai.
Trò Tý nhanh trí-khôn, hiểu ngay, rộng-rạc thưa :
— Bầm là cốc (cog) và bóp (bœuf) á.

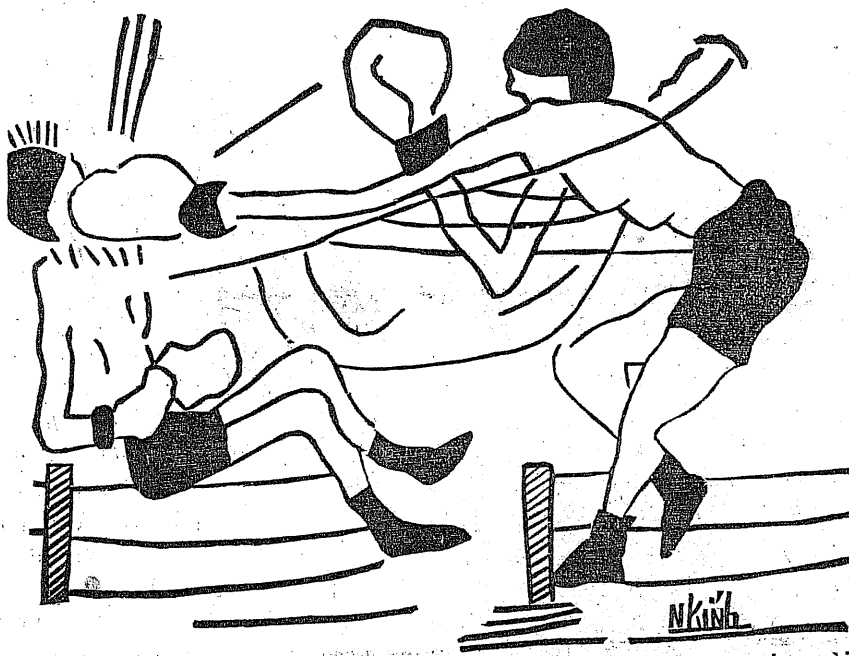
Của N.H.-Binh Hanoi

Chỉ trông thấy...

Một công tử rẽ qua đường : chợt một ô-tô chạy tới. công tử không tránh kịp, bị đè gãy chân, còn ô-tô cắt thẳng.

Tranh dự thi số 98

LÊ PHÉP



— Xin lỗi ngài, tôi đánh miếng này ngài sẽ gãy hàm, nhưng xin ngài bỏ quá đi cho.

Lúc ông cầm đến làm « ăng-kết », có hỏi công tử :

— Anh có nhớ gì không? Anh trông thấy ô-tô thế nào?
— Bầm tôi mê man, chẳng trông thấy gì cả.
— Anh cố nghĩ xem, có nhận được gì không?
— Không mà! Chỉ trông thấy trong xe có một thiếu-nữ, mặt hoa, da phấn, hoa tai dâm, san trắng, áo Bordeaux, miệng tươi như hoa, cặp mắt bồ-câu....

Của T.V.-Tur Saigon

Khéo chống chễ.

Song kỳ thi Sơ-học yếu-lược.
Bố — Sao mày bảo tao trước kỳ thi rằng mày thi mười phần chắc mười một?
Con — Tại thầy không hiểu, đó con nói lỗi hiểu ngầm. Thi mười phần thì con chắc mười một phần h...ông.

Của V.B.-Thảo Đáp-cầu

Cậu bé khôn.

Giờ tỉnh đồ, thầy hỏi :
— Một nửa với năm phần mười khác nhau thế nào?
Trò Ba — Thưa thầy, bằng nhau á!
Thầy — Tốt lắm! Thi dụ như tôi cho anh một nửa hay là năm phần mười một quả cam, thì anh lấy phần nào?
Trò Ba — Thưa thầy, con lấy một nửa quả cam.
Thầy — Kìa anh vừa nói hai phần bằng nhau kìa mà!
Trò Ba — Thế nhưng khi bỏ ra làm mười phần thì có phải mất đi ít nước ngọt của quả cam không?...

Của N.V.-Đường Nam-dịnh

Vỏ quít dầy, móng tay nhọn.

Ông lão Ich giắt trâu ra đầu làng để ăn cỏ. Nhà nhiều Phở, ở gần đấy, đang phơi cỏ, giạ. Chỗ ấy lại có bóng cây mát, nên lão Ich ta liền thả trâu, rồi nằm ngủ. Trâu liền mon men lại ngay chỗ cỏ của bác nhiều mà « chén ». Nhiều Phở thấy vậy, liền bắt đền 4\$00 bồi thường.
Việc không xong phải đem lên huyện. Quan hỏi — Nay ông già kia, năm nay đã bao nhiêu tuổi đầu rồi còn để trâu ăn hại cỏ của người ta, lại không chịu đền tiền bồi thường.
— Bầm quan lớn, năm nay con mới có hai mươi tuổi.
Quan quát — Hai mươi tuổi à? Lão này nói thế mà nghe được. Đầu, râu bạc phếch, mà dám khai hai mươi tuổi.
— Bầm quan lớn, con thế này mà khai hai mươi tuổi thì ai tin được, cũng như con trâu của con trong một lúc mà ăn hết 4\$00 cỏ thì ai tin được.
Quan cả cười, tha bổng cho ông lão.

THI VUI CƯỜI

Danh sách

Cô Hồng-Thự Hanoi : 3 bài — D.T.-Liên Hanoi : 2 bài — Hồng-Vân Hưng-yên : 3 bài.
O.O. N.T.-Hải Hanoi : 2 bài, 6 tranh — N.-Kính Hanoi : 2 tranh — V.D.-Thảo Đáp-cầu : 6 bài — Văn-Lang Hà-dông : 6 tranh — Nhị-Sơn : 2 tranh — Tine : 6 tranh — T.V.-Năng Haiphong : 8 tranh — P.N.-Lan Vinh : 3 tranh, 3 bài — ROCQ : 2 tranh — P.V.-Ninh : 3 tranh — T.L. Hải-dương : 2 bài — Bút-Sơn Saigon : 3 tranh — V.V.-Liêm Hanoi : 7 bài — Q.-Giáo Vinh : 3 bài — V.V.-Thuận Landais Hanoi : 1 tranh — N.D.-Nhuận Thanh-hóa : 5 tranh — N.V.-Minh Saigon : 2 bài — N.P. Hanoi : 2 bài — N.V.-Tinh Hanoi : 1 tranh, 1 bài — Ch.-Cương Haiphong : 3 tranh — H.V.-Ồn Hả-dông : 5 bài — Tân-việt-Tử : 7 bài — D.T.-Cầu Hanoi : 3 bài, 3 tranh — P.K.-Quân Hà-dông : 2 bài — T.V.-Biến Vạnnam : 1 tranh — N.X.-Khang : 1 tranh, 3 bài — N.X.-Thịnh Hanoi : 2 bài — N.T.-Khanh Thanh-hóa : 2 tranh, 3 bài — P.Q.-Trung Nam-dịnh : 4 bài — Minh-Tuynh Hưng-yên : 3 bài — T.D.-Đức và Phúc Vinh-yên : 3 bài — Đ.-Phong Hanoi : 2 bài — N.T.-Đạm Hả-dông : 5 bài — N.X.-Hiếu Hanoi : 6 bài — S.H.-Huyền Hanoi : 1 tranh — Thanh-Xuân Haiphong : 3 bài, 2 tranh — Lý Bạ H. Hanoi : 4 tranh — Bích-Thanh Hanoi : 2 bài — T.Đ.-Tùng Hanoi : 4 bài — N.C.L.-Xu Hanoi : 5 bài — H.A. Hanoi : 2 bài — Ngọc-Thọ Vinh : 3 bài — N.V.-Dương Hanoi : 4 tranh — L.H.-Bùi Thanh-hóa : 1 tranh — T.V.-Tai Nam-dịnh : 4 bài — T.X.-Tự Vinh : 3 bài, 4 tranh — N.V.-Đường Nam-dịnh : 12 bài, 2 tranh.

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

<https://tieuun.hopto.org>

Tranh dự thi số 99

CÁI NHỌT Ở GÁY



— Cái nhọt này tuy không nguy hiểm mấy, nhưng bà phải « để mắt » đến luôn luôn mới được.

KỊCH VUI

CÂU TÔI ĐAU

(Trong buồng, cậu quần áo chỉnh tề, đi đi, lại lại, thỉnh-thoảng đưa mắt nhìn mợ đang ngấm-vuốt).

Cậu (dẫm chân) — Gớm! sấm-sửa ngót tiếng đồng-hồ mà không xong! mau lên chứ... đến giờ rồi.

Mợ — Được, cậu cứ đi trước đi, tôi sẽ theo sau, xuống đến nơi, chờ tôi ở ngoài cửa nhé?

Cậu (chắc lưỡi) — Khéo vẽ truyện lắm! Cùng đi một thể thì làm sao?

Mợ — Tôi chịu thôi.

Cậu (lắc đầu) — Mợ quê mùa quá đi mất.

Mợ — Người ta cười chết; ai lại đi dối, coi kỳ lắm nào.

Cậu — Ai cười hở mười cái răng; tập đi vài ba bận thì sau dần-dần nó cũng quen chứ! Đến ngay như nhân-tinh nhân-ngãi họ còn dám khoác tay nhau lượn phố, nữa là vợ chồng.

Mợ (trầm khăn vương) — Mặc kệ người ta! Đừng ngóng-ngheh lắm mà hàng phố nó bình-phẩm cho. Chỗ công chúng mà bám sát lấy nhau như thể tây dầm, họ lại bảo mình yêu nhau không phải đường, rời nhau ra nửa bước lại sợ ai bắt cóc mất, hiểu chưa?

Cậu (chép miệng) — Hủ-lậu vô cùng! Thế mợ còn nhớ kỳ tháng ba vừa rồi không? Lại ăn cỗ nhà bà Cửu, bảo làm sao cũng cứ lẻo-đẻo theo sau, rồi một lúc ngoảnh đi ngoảnh lại đã thấy mất hút đằng nào ấy, làm cho mình chạy tìm gần chết.

Mợ — Nói lắm vô-ích! Các tiền hay đánh chết, tôi cũng nhất định không chịu cơ mà.

Cậu (thở dài) — Trông vợ chồng người ta mà thêm! (cười nụ) À này! Để tôi lủi-thủi một mình, mợ chẳng kinh mẹ mìn dồ đi mất sao... ồ! cứ bạo dạn là hơn... (khoác tay lúi đi).

Mợ (cáu) — Ô kia! dăng-co mãi khéo trẻ con lắm; đàn ông gì mà dai như đĩa thế!

Cậu — Đàn bà đâu mà gan-góc... rất như cây vậy... (lĩnh ngộ) Chết chưa! từ nãy đến giờ mãi nói truyện mà quên không trông chừng đồng-hồ chớ... (rút đồng hồ túi ra coi) ôi thôi! còn có mười phút nữa, đi

CUỘC ĐIEM SÁCH CỤ

QUYỀN HAI NGÀY Ở AM DẬT-SĨ NGUYỄN-DUY-CHÍNH

Đại khái truyện ấy như thế này:

Tác-giả, ông Nguyễn-văn-Lịch cùng một người bạn đến thăm cụ nghệ Nguyễn-duy-Chính. Cụ nghệ có một người con gái đẹp tuyệt trần. Tác giả viết:

« Cái bóng trắng nõn như nước da các thành-nữ ở Byzance, cái nét (nét mặt) không khác cái nét một bà Hoàng-hậu ở Côte d'Or, con mắt sáng lơ-lơ chôn sâu trong cái quầng thâm ».

Tác-giả tả cảnh người con gái đó xong, mời giắt độc-giả đến nhà cụ Nghệ: « Ở phòng khách, cụ và tiểu-thư, hai cha con đã ngồi đấy với khay nước kiền-long; một con mắt thời như có ý chờ ai, một con mắt thời như nhìn sâu vào quầng không ».

Ai đọc đến đây thì cũng đoán là họ lác mắt!

Truyện văn hồi lâu, rồi tác-giả và cụ Nghệ cùng tiểu-thư uống rượu. Lúc ấy tác-giả cho là lúc tác-giả « đặt cái tâm li vào trong bi-phu » (xin hiểu ngầm là rót rượu vào trong dạ dày).

Thế rồi nói truyện. Ta hãy cố tĩnh-tâm mà xem tác-giả viết:

chân sao kịp (mở cửa) Nhỏ ơi! chạy nhanh ra kêu cho ta hai cái xe xuống ngã-tư Trung-hiền... hào... hào rưỡi liệu mà trả...

Mợ — Thôi đi, tôi với cậu ngồi chung một xe cũng được rồi.

Cậu — Ăn tiêu về nhiều, làm quái gì hơn hào chỉ.

Mợ — Cậu hoang vừa chứ! sang trọng lắm rồi chẳng bù những lúc không có hột cơm mà ăn — bầy vẽ làm chi tổ tốn xu chớ có hay hóm gì (chạy gọi thằng nhỏ) À, mày gọi một chiếc thôi...

Cậu — Ê chệ lắm! mặt mũi nào mà đem bêu riếu thế, chẳng thà cuộc bộ còn hơn.

Mợ (tức mình) — Đừng sĩ-diện nữa đi! Ai hoài hơi đâu mà cười!

Cậu — Tôi cũng chịu thôi,

Mợ (gắt) — Làm sao?

Cậu (cứng) — Giắt-diều nhau sợ xấu-hỗ, thế ngồi chồng chất lên nhau, đẹp dễ lắm phải không?

Mợ (đỏ mặt, làm dữ) — Vài ba bước đường, chịu khó ngồi một tí thì chết đi à? Không đi thì dừng.

Cậu (làm lạnh) — Cũng liều... nhưng... nhỏ! mày hãy bảo thằng xe dương mui, mặc áo toi cánh gà trước đã.

Nhỏ (cười thầm) — Thưa cậu mợ, trời nắng trăng-trang, chớ có mưa đâu mà che ạ.

Cậu (tay bóp thái dương) — Hôm nay tao khó ở... đi đường gió máy, lờ ra thì khốn!

(Hạ màn)

PHƯƠNG-CHI

DƯỚI MẶT TRỜI KHÔNG CÓ GÌ LÀ MỚI RÁO?

Ngày xưa-chắc đã có điện rồi.

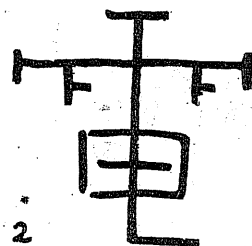
Chữ Tàu là một thứ chữ tượng hình, ví dụ chữ sơn viết theo hình cái núi, chữ nhật theo hình mặt trời, chữ cung theo hình cái cung.

Nay cứ xét kỹ chữ Điện mới biết rằng ngày xưa người Tàu đã biết dùng điện và đã có cả cột giầy thép dẫn điện rồi.

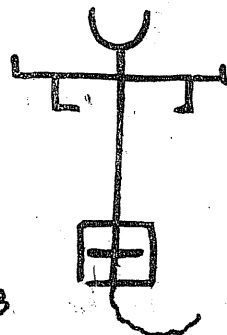
N. C. K.



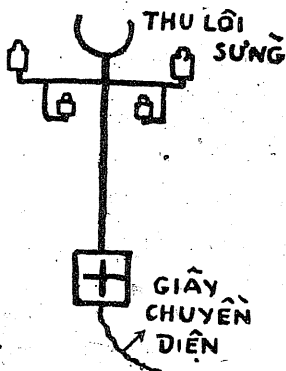
Chữ điện viết lối chân phương



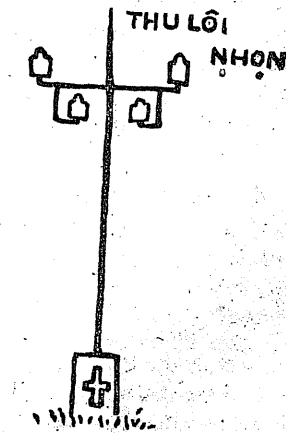
Chữ điện viết theo lối triện vuông.



Hình cột đèn đời thượng-cổ (vẽ phác)



Hình cột đèn đời thượng-cổ (vẽ chân phương)



Cột đèn ngày nay (người phương tây đem lại)

Kiểu nhà lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 10 năm nay. — Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 10 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi
= (Gần trường Thê-Dục) =

Xin chiếu cò Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại

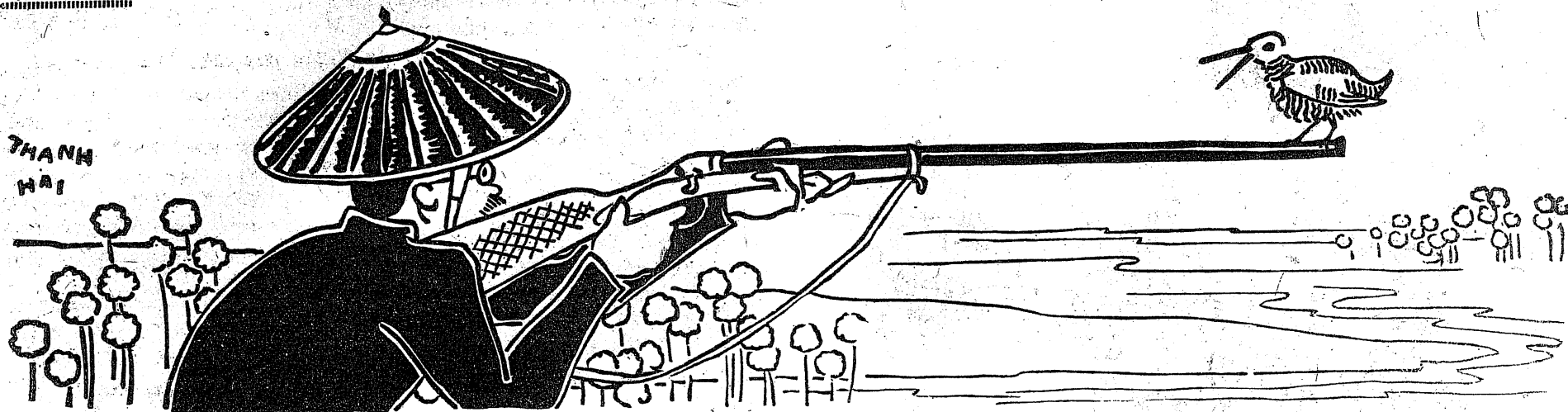
Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng

Đi thi số 100



Quan Hàn tự đắc — Phên này mảy bay đẳng giới cho thoát !

CUỘC..

Ông Phó Chi và chè Việt-thái.

Ông Phó Chi ở T.N.D.B. nói « chuyện giữa trời » bàn đến chè Việt-thái của ông Phạm-hạ-Huyền. Có lẽ lúc đó, ông khát nước, nhà lại thiếu chè...

Ông dùng lối văn lờn-vờn, trách hạo trách huyền ông Phạm-hạ-Huyền đã dám đổi câu phong dao:

Làm trai biết đánh tở-tôm,
Uống chè mạn-hảo, xem nôm Thúy-ra câu: [Kiều.

Làm trai biết đánh tở-tôm,
Uống chè Việt-thái xem nôm Thúy-ra câu: [Kiều.

Nửa nạc, nửa mỡ, Phó Chi cho ông chủ chè Việt-thái đã phạm tội sửa lại quốc học (hay là còn cuộc học) của mấy ông Lê-Dư, Dương-bà-Trạc, Nguyễn-trọng-Thuật...

Ông Phó, ông muốn có chè uống nước, hay ông muốn quảng-cáo cho hiệu chè Việt-thái. thì ông cứ quảng-cáo, sao ông lại lôi các ông « quốc học » ra để mượn các ông ấy quảng-cáo hộ? Được ấm chè nào ông có chia cho họ hưởng chung với đâu!

Bảo-Sơn... và Bảo-Sơn.

Ngày xưa đã có câu truyện Bảo-thạch và Bảo-sơn. Muốn cho độc-giả khỏi lầm lẫn, Tú-Ly phải một phen biện bạch rõ hai tên ấy chỉ giống nhau ở chữ Bảo, còn Thạch là thạch (thạch ăn), sơn là sơn (sơn quét cửa) không giống nhau được.

Ngờ đâu bây giờ lại phải lôi cái tên Bảo-sơn lên một lần nữa để gột sạch bụi-bậm bám vào hai chữ ấy đi.

Nguyên ông Gậy-gộc ở tờ báo kia được một nhà văn-sĩ rử-rỉ than phiền rằng đã lấy hiệu Bảo-sơn thì nghe như ít lâu nay không biết ngài nào đó, vì vô-tình hay dụng-tâm mượn thẳng nó mà không nói chi cả.

Tội nghiệp chưa! ông Bảo-sơn ở Phong-Hóa được nghe lời than vãn nỉ non này chắc cũng đến động lòng ứa lụy, thương cho ông nào đã lấy hiệu Bảo-sơn trước ông ta.

Của đáng tội, giá ông có biết đến

SỐ TRUNG - THU

Sẽ in 20 trang

Đại-khai sẽ có:

1. — Từ trò chơi trẻ con đến trò chơi người lớn của TỬ-LY.
2. — Cuộc rước đèn kỳ-khởi PHONG-HÓA tổ-chức của LEMUR.
3. — Đèn kéo-quân PHONG-HÓA của HUÔNG-NHẬT.
4. — Đèn kéo-quân NAM-VIỆT của NGUYỄN-VĂN-DƯƠNG.
5. — Bát tiên thưởng Nguyệt của TÚ-MỠ.
6. — Lên chơi cung Giảng của VIỆT-SINH.
7. — Khoa-Học mừng Trung-thu của chàng thứ XIII. và nhiều tranh vẽ của ĐÔNG-SƠN,

Kỳ sau có bài thơ « Xem số có cả Mốc » của Tú-Mỡ và Tú-Ly.

TỬ CHO BÀ TÚ MỠ



Vừa rồi báo Phụ-nữ
Khen bà Lớn kia rử!
Nức nở đức Bà hiền,
Hiền hơn bà Không-Tử...

Khen bà khéo đẻ con,
Đẻ toàn giống con khôn.
Cò cụt như tranh, đối,
Như tiên chốn núi Non...

Khen Bà giỏi nội-trợ,
Bếp nước chăm nom lạ!
Cơm rẻo lại canh ngon,
Một tay săn-sóc cả.

Khen Bà tinh nhu-mi
Nhữn tựa con chi-chi,
Bà kỹ... lên... bà Lớn,
Chẳng kiêu mà chẳng ki.

Chị em khen nức-nở,
Một tấm gương rờ-rờ...
Tôi nghĩ đến nhà tôi,
Tủi cho bà Tú-Mỡ.

Cũng khéo đẻ xon-xon,
Ba vuông lại bảy tròn.
Cũng chăm việc bếp nước,
Cơm rẻo mà canh ngon.

Tinh nết cũng nhu-mi,
Nhữn rử há kém chi...!
Mợ Hàn kiêu mợ Tú,
Chẳng bắc bạc kiêu-kỳ.

Nào thấy ai dăng báo,
Treo gương làm quảng-cáo...
Họa chẳng chỉ có tôi,
Rủ-rỉ khen loáo-quáo...

À...! Lỗi tại thằng tôi,
Chỉ quen thơ-thần thôi.
Chẳng làm nên cụ Lớn,
Nên thế vậy, than ôi...!

TÚ-MỠ



..ĐIỀM BÁO

tên tuổi ông Bảo-sơn nào than-phiền đó, thì lúc lấy biệt hiệu, ông cũng chẳng lấy cái tên Bảo-sơn làm gì! Nhưng nào ông có biết cái ông Bảo-sơn cũ là mô tê nào, mà ngay đến Tú-Ly cũng xin thú thực rằng chưa đề ý đến tên Bảo-sơn của ông bạn của Gậy-gộc bao giờ!

Vả lại theo lời Gậy-gộc, thì ông Bảo-sơn bạn của Gậy-gộc khi thì là Anh-sơn, khi thì là Cao-sơn...sơn...sơn. thì ai biết rằng ông ấy sơn cái gì nữa!

Nay sự thể ra thế, ông bạn của Gậy-gộc có kiện, Tú-Ly xin xử như thế này: ông ấy nên lấy tên là Anh-sơn. Cao-sơn. Bảo-sơn, thì không còn ai lẫn được.

Dẫu sao, Bảo-sơn ở Phong-Hóa không phải là ông Anh Cao, Bảo-sơn đó, xin độc-giả chớ lầm!

TÚ-LY

Bốn đức của Phụ-Nữ thời-dâm.

Cô P. N. T. Đ. vừa nhô đầu ra tái-bản ở phố hàng Bò đã cho ta biết ngay rằng cô có đủ bốn đức lớn: dung, công, ngôn, hạnh.

Dung. — Điều đó thì bất-tất phải bàn, chỉ trông sơ cái bìa cũng thấy yêu-điệu lắm rồi.

Công — Mục gia-chánh bảo cho chúng ta biết rằng các cô biết nướng chả thịt bò tươi, rớt củ sả, vừng, mỡ và nước mắm (không phải nước mắm ớt nút kín), biết dùng thịt móng đem dă ra như dă giò rồi vè từng viên và xiên từng xiên mà nướng: đó là nem nướng.

Ngôn — Ta xét ra các cô đã biết ăn nói mạnh bạo, tự do hơn xưa nhiều, Thí dụ: một cô ký trá danh là Tú-Xôn hùng dũng, cả tiếng hát rằng:

Rầy xem bọn họ, bọn mình đêch hơn.
Hai thằng: Tú-Mỡ, Tú-Xôn.

Hạnh — Có tài khen, tán các bà lớn, như bà thượng Phạm chẳng hạn.

Ấy thế là cô P. N. T. Đ. mới chân ướt chân ráo trong làng báo đã nổi tiếng là một cô hoàn-toàn rồi đó.

NHỊ-LINH

CÙNG CÁC NHÀ ĐẠI-LÝ

Đại-lý nào muốn lấy thêm số Trung-thu để hán làm ơn cho nhà báo biết định lấy thêm bao nhiêu số.

PHỤ-TRƯỞNG PHONG-HÓA

Chỉ để biếu những người mua dài hạn.

Bán lẻ: 3 xu một số

<https://hieu.lun.honpo.org>

Kiểu Liền

HAI KỊCH
MỘT ĐOẠN
BẰNG VĂN SUỐI
CỦA
ĐOÀN PHÚ TÚ

(Tiếp theo)

Lan (ngạc nhiên) — Ô hay ! anh điên thật...

Chi — Tôi điên ?

Lan — Phải. Anh lại đây cho tôi nghe xem...

Chi — Các anh chỉ được cái môn nghe ngóng, còn gì khó chịu hơn nữa ! Hừ, hề ai có ý nghĩ gì khác các anh, là các anh bảo là điên, với loạn óc, chứ các anh có hiểu đâu đến những cái huyền bí ở lòng người ta. Phải, các anh có hiểu thế nào được ! Các anh học khoa-học, tâm-hồn các anh đã khô-khan lắm rồi, các anh lại học cái khoa y-học đó, nó làm cho các anh đáng ghét thêm. Tôi xin nhắc lại rằng nếu tôi là con gái, không bao giờ tôi yêu các anh. Tôi cắt nghĩa anh nghe. Trong ái-tình, còn có cái gì làm cho người ta sung-sướng hơn là hai người đối với nhau, mỗi người có những cái bí-mật mà người kia không biết đến ? Chính những cái bí-mật ấy nó sinh ra thi-vị của ái-tình, và hạnh-phúc của đôi nhân-tình. Khi những cái bí-mật ấy đã khám phá ra rồi, ôi thôi ! còn gì là thi-vị, còn gì là hạnh-phúc, mà cái ái-tình còn có nghĩa lý gì nữa không ? Cho nên những đôi nhân-tình nào biết cầm chừng nhau, mà giữ bí-mật cho thật lâu, để cho ái-tình nó ngấm-ngấm ăn sâu vào tận tâm-can thành một thứ cảm-tình tự nhiên, bất giác thì mới mong hưởng hạnh-phúc được lâu dài... Đối với các anh, còn có gì là bí-mật ? Đứng trước một vị tuyệt sắc giai-nhân, các anh có lẽ không trông thấy cái sắc đẹp bề ngoài — cái sắc đẹp mê hồn, anh a, — mà các anh chỉ trông suốt qua mấy lần da, thịt, phân tách những lục-phủ ngũ tạng vị giai-nhân của các anh ra : nào đâu là khúc ruột dài bao nhiêu thước tây, xếp lại ở trong bụng như thế nào, nào đâu là buồng gan với những mật xanh, mật vàng, nào đâu là dạ con, nào đâu là buồng

trứng... Đối với con mắt quái ác của các anh, trong bụng người giai-nhân nào, ở đâu khúc ruột già cũng có một mẩu thịt thừa, gọi là appendice, và có thể sinh ra bệnh appendicite là một bệnh rất nguy hiểm...

Quả tim của người yêu có gì ? Không có những giọt-lệ thồn thức, những tình-cảm xâu-xa gì đâu, chỉ có bốn cái ngón thịt nho-nhỏ, bên chứa máu đỏ, bên đựng máu đen, và trong một phút, quả tim ấy đập bao nhiêu lần, — nếu đập nhanh quá, ấy là bệnh đau tim, chứ không phải



Lần rặng soan-đào rồi bóng ai?

vì có tình cảm gì xúc động !... Còn trăm, nghìn cái quái gở hơn thế nữa, nghĩ đến mà rùng mình ! Đứng trước mặt các anh, người con gái không còn có chút gì bí-mật nữa, vậy họ biết chắc là không khi nào các anh yêu họ một cách thực-thà, và nếu họ khôn, họ sẽ không bao giờ yêu các anh cả...

(Khi Chi nói thì Lan đã cỡi par-dessus bô trên ghế, vơ cái chân bông và cái chiếu ra ngoài, cầu thang để ngủ, có ý đối với bạn như mọi lần — Chi nói một mình. Khi quay lại, không thấy bạn đâu).

Chi (một mình) — Lại dối rồi ! Đấy, tôi đã biết mà, sự thật mất lòng,

nhưng chính anh đã làm tôi phải nói ra... (một lát) Phải, các anh là người khoa-học, có lẽ một ngày kia các anh sẽ có ích cho đồng-bào, cho nhân-loại, các anh sẽ trở nên những nhà bác-sĩ trứ danh, sẽ cứu sống cho bao nhiêu mạng người... Như thế, càng hay — song mặc các anh ! Về truyện ái-tình các anh phải để dành chúng tôi... Tôi học luật chỉ là để tiêu-khiển đó thôi, thật ra tôi còn mang một tấm-hồn thơ chán-chứa để yêu những cái ngoài sự học, để yêu những con mắt hồ-cau, những làn môi hải-đường, những bó tóc mây óng-mượt và thơm tho ! Một tấm-hồn thơ mang nặng... A, lại nói đến thơ, thơ nào mà sẵn thế này (trông thấy mảnh giấy rơi dưới chân bàn nhặt lên) ? ... Một bài thơ, một bài thơ khá dài !

Của ai thế ? Hay là của Ly-Tao nương-tử đem lại để cho ta có thi-hứng đây mà... Hãy đọc đã : « kinh tặng nàng Kiều-Liên ». Ô ! hay quá, vừa vặn, bài thơ này lại tặng Kiều-Liên ! Thật là trời giúp ta, Ly Tao nương-tử chiều ta quá đấy ! (đọc).

« Chàng thiếu-niên kia mắt sáng

ngời,

« Tóc rờn đỉnh núi sợi mây chổi,

« Phất-phơ theo gió bay man-mác,

« Lần rặng soan-đào, rồi bóng

ai ? »

Hay, hay lắm ! Mấy câu mở đầu đã có vẻ lãng-mạn lắm.

« Tóc rờn đỉnh núi sợi mây chổi ? thì hay tuyệt.

« Lần rặng soan-đào rồi bóng ai ? »

Mớ tóc mây phất-phơ theo gió, lần theo bên rặng soan-đào để tìm bóng người yêu, thì thực là một bức tranh tuyệt bút. Ta ký tên vào bài thơ này thì cũng không lấy gì làm xấu hổ... Nhưng mà không phải chữ ký của ta đây mà ! Ô ! bài thơ này lại ký tên Trần-Lan !... « Trần-Lan bài-bút » ?

Có thực không hay là ta quáng mắt?... (dụi mắt) Rõ ràng chữ anh Lan thật đây mà !... (ngơ ngác) Anh

Lan tặng thơ cho Kiều-Liên ? Khó hiểu quá ! Tôi thú thực rằng tôi không hiểu tí gì trong cái truyện này cả... (đọc thầm nốt bài thơ, rồi vò tờ giấy trong tay, nghĩ-ngợi, một lát) Anh Lan yêu Kiều-Liên ? Anh học-trò trường thuốc. Vô lý quá ! Không thể nào được ! Hay là anh chàng biết mình yêu Kiều-Liên nên trêu ghẹo mình đây chứ gì. Phải cho anh chàng biết lấy mới được... (chạy ra cửa gác lại dừng) Không, không, ta có nói với hẳn bao giờ đâu ! Hôm nay là lần đầu tiên ta bày tỏ tâm-sự với hẳn, thế thì... (lần ra cửa nhìn xuống, một lát) Một là anh Lan trông thấy mình lượn qua Kiều-Liên mấy lần... Hai là... (câu mày, không có lý nào ! Anh Lan yêu Kiều-Liên ? Không, không, nghìn lần không !... Chỉ có một cách riệu nhất là hỏi thẳng ngay hẳn... (giấu thơ vào túi) Lan ơi ! Lan ! Cầm đấy à ? Đùng lần phải gió ở đâu mà không thừa lên thế ?... (chạy ra mở cửa thang gác) Chà ! ngủ vật, ngủ vạ ! Người đầu mà để ngủ thế ! Giời sáng rồi, dậy mau ! (tung chăn, kéo tai Lan vào).

Lan — Thế nào, chưa hết truyện kia ?

Chi — Anh vào đây, tôi thưa truyện. Tôi xin anh lỗi đã nói xúc phạm đến anh em học thuốc...

Lan — Anh nói gì mặc anh, chứ, can gì đến tôi ?

Chi — Anh không giận tôi đấy chứ ? Lan — Tôi giận anh ? (vỗ vai Chi) Ô, Lan giận Chi thì còn giới đất nào nữa ! Sao mà hôm nay anh quẫn thế ? Anh bị xúc-dộng thần-kinh quá, lại bị mưa, rét, nên hoảng hốt đây chứ gì ! (sờ trán Chi) Đầu nóng bừng-bừng lên đấy mà ! Thôi, tốt hơn cả là anh đi ngủ ngay cho ấm-áp, và cho hoàn hồn lại đi, đừng nói làm nữa...

Chi (cười) — Ừ, tôi hoảng hốt, anh nói đúng đấy. Song như ý tôi nghĩ thì đi ngủ bây giờ không bằng ngồi nói truyện ôn tồn với anh cho dịu-dần bộ thần-kinh lại. Tôi đi năm bây giờ thì phát điên lên mất... Nói truyện đi, nói dịu-dàng cho tôi nghe nào.

Lan — Tôi có truyện gì nói với anh bây giờ ?

Chi — Vay để tôi hỏi anh, rồi anh trả lời tôi câu một, nhé ?

Lan (cười) — Con nhà pháp luật lại sắp giờ lối quan tòa vấn tội bây giờ ! Thôi, nếu anh muốn sau này làm quan Thẩm-phán, mà cần phải tập nghề trước, tôi cũng chiều ý anh.. (kéo hai tai mình) Đây tai tôi đây, để hầu anh.

Chi — Anh có đồng ý với tôi là khi người ta học thuốc, thì người ta quên cả những đường đi, lối lại trong cơ thể của đàn bà, người ta dẫn đi, và sẽ không thể có được chút ái-tình tinh-thần ở trong lòng, họa chăng chỉ có cái ái-tình nhục thể, hay không ?

Lan — Cái đó, tôi phản-đối anh hết

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời

Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bả hiện đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản-hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp, Hanoi

tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

NỘI HÓA
chemisette de tennis

Rất đẹp — rất bền

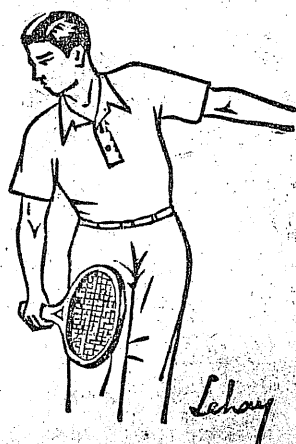
Áo cài khuy giá... 1\$20

Áo có fermeture éclair. 1.70

HIỆU DÊT

CỤ-CHUNG

100, Rue du Coton, — HANOI



CHO KHỎI TIỀN

MẮT TẬT MANG

Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau khi dùng phương thuốc này mà không lành.

1) THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG HO-LAO (tuberculose pulmonaire) ; Ho ra huyết, ra đàm : ho kinh-niên ; chữa cả bệnh bronchite và poitrine rất thần hiệu. Thuốc dùng hút hơi vào phổi và có đặc tánh : a) Nhuộm phổi chỉ khải ; b) Sát trùng lao (bacilles de Koch) ; c) Chết huyết hóa đàm.

Mỗi hộp to 2p50, hộp nhỏ 1p50

Chúng tôi sẽ đăng mấy bức thư cảm-tạ của M. PHAN-BỨC-THÀNH ở Linh-cầm (Hà-tĩnh), M. TRẦN-KHUONG phủ Diễn-châu (Nghệ-an) và nhiều bức khác.

M. NGUYỄN-TRUNG-THAM
Quảng-xá Đông-hới

sức, và tôi sẽ chờ đến kỳ cùng..
Chi — Anh không cần phải nhọc công cái, miễn là anh cho tôi được cái chứng thực xác đáng, tôi sẽ tin anh.

Lan — Muốn mặt sát anh em học thuốc, anh đi từ một cái nguyên có rất sai lầm, là hề người ta biết rõ cơ thể của người đàn bà, người ta không có cảm-tình trong sạch nữa! Nhảm lắm! Nhảm lắm! Các anh không học đến những cái đó, có khi các anh mong mỗi thêm-thuởng, và ái-tình của các anh để thành ra ái-tình nhục thể. Còn chúng tôi, khi đã biết rõ cái xác thịt của con người ta rồi, chúng tôi khinh nó lắm. Nếu có bao giờ chúng tôi yêu một người nào hợp với tâm hồn chúng tôi, thì chúng tôi yêu thuần bằng tình-thần, thuần bằng tình-cảm, không lẫn một hạt bụi dục nào trong cái tình-tinh-khiết.

Chi — Tôi chỉ muốn anh cho tôi một cái thi dụ...

Lan — Tôi có phải là ông cố nghe lời xưng tội của các bạn đâu.

Chi — Ít ra anh cũng là ông cố nghe tội của anh...

Lan — Tôi?...!

Chi — Phải, anh. Như anh chẳng hạn, anh có thấy bao giờ anh yêu ai một cách thuần tình-cảm, anh có từng gặp người con gái nào làm cho quả tim anh thồn-thức, làm cho đôi mắt anh quàng đen lên vì thồn-thức đêm trường không?... Kia, mà mắt anh thâm quầng lên đây này! Trời ơi, nếu vậy anh yêu ai, anh có thể cho tôi biết được không? (Lan cúi đầu im)... Anh có yêu ai bao giờ không? (Lan lắc đầu, mặt đau đớn) Không, anh không thực-thà, anh xem tôi có hề giấu anh cái gì đâu...

Lan (gượng cười) — Giấu anh làm gì. Tôi không phải là con vật vô-tri, tôi phải có yêu... tôi yêu... tôi yêu... (cố tìm một cái tên nào, mà không tìm ra).

Chi — Ai? Mỹ-Châu hay Bích-Trà? Hồng-Ngọc hay Tố-Lan?

Lan (cười) — Tố Lan.

Chi — Hừ, anh yêu Tố-Lan! Vì Tố Lan mà anh mất ăn, mất ngủ, mà tối thứ bảy, anh không đi chơi, ở nhà vô đầu, bộp trán nặn được mấy vắn thơ... (Lan giật mình, nhìn sang bên học) Để đưa ai? Để đưa Tố Lan... (móc túi lấy bài thơ) mà có lẽ anh đã viết nhầm là... (Lan giật bài thơ xem) Kiều-Liên, hoặc viết thể để chèn nhạo tôi... (Lan nhìn Chi có dáng cảm giận, lại có vẻ thương nể. Chi thì sầm nẻ mặt xuống).

Chi (trách) — Anh nên biết cái tình yêu là tối thiêng liêng, không nên xúc phạm tới... Anh đùa cái lối ấy nhả quá!... Anh định làm cho tôi tưởng rằng anh yêu Kiều-Liên, để cho tôi đau đớn... Không, tôi không đau đớn đâu... chỉ thương hại cho anh thôi.

Lan (cảm-động nói to mà run) — Phải, anh nên thương hại tôi. Thương hại tôi là phải, anh ạ, vì tôi rất đáng thương... Anh không đau đớn, không lạ gì, nhưng tôi đây đau đớn lắm.

Tôi đau đớn vì tôi yêu Kiều-Liên đã lâu, yêu thâm thía, nay thấy anh cũng yêu Kiều-Liên, mà yêu một cách ngang tàng, tôi e một ngày kia tôi với anh phải bẽ chữ kim-hằng vì đó. Cái ngày ấy, tôi muốn lánh xa anh lại dắt tôi đến, không phải lỗi tôi...

Đến lúc này chỉ còn hai cách: một là chúng ta biết nhường nhau để giữ tình bằng-hữu, cái tình bằng-hữu mật thiết hơn 10 năm trời!... Hai là chúng ta nhất định đối đầu tranh nhau cho được con người tuyệt sắc, dầu bao nhiêu sự ngã nghiêng cũng đành lòng cam chịu... Chỉ còn hai cách ấy để quyền ta kén chọn... (một lát) Tôi, thì tôi yêu đã một năm giờ, yêu ngấm-ngấm, yêu đau khổ, mà chưa tìm được một dịp nào để quả quyết...

Chi — Tôi thì tôi mới yêu Kiều-Liên được hai tháng nay... mà yêu nồng nàn, yêu hăng hái... và chắc sẽ có dịp...

Lan — Sẽ có dịp anh giết tôi...

Chi — Hay tôi lại giết tôi...

(Chi đứng dậy, đi lại trong phòng, rồi ngã vật xuống sofa mà khóc nức nở. Lan thì ngồi bộp trán, trầm ngâm, mà đau)

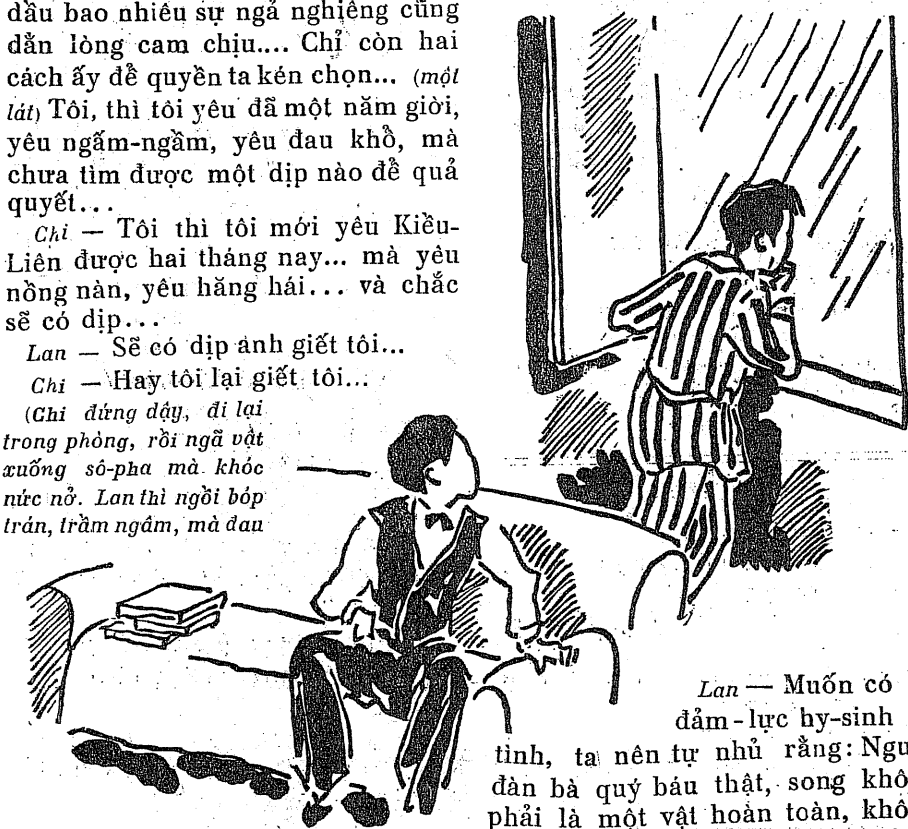
đau lắm. Một lát, khi Chi đã gần thôi khóc, Lan đứng dậy lại đỡ lấy Chi thở dài.

Lan (cố gượng) — Chi ơi! Chi! Sao mà trẻ còn thế? Nín đi, nghe Lan nói đây... (Chi gượng dậy, lại ngã vào vai Lan) Cái gì mà chúng ta nói đến chuyện giết nhau? Cái tình của đôi ta hơn mười năm nay, kết chặt lắm không thể nào vì một chút ái-tình viển-vông mà rứt nhau được. Không không, cái thân tình bằng-hữu nó cũng nặng như cái ái-tình kia, mà có lẽ lại nặng hơn nữa. Anh vừa nói: «... cái tình yêu là tối thiêng liêng», tôi cho rằng cái tình bằng-hữu lại thiêng liêng gấp mấy và cao thượng gấp mấy. Giai gái mẹ muội mà yêu nhau, nhưng bằng-hữu bình tâm mà quý nhau. Một cái cớ-con cũng có ý thể chia rẽ đôi nhân-tình rất si,

nhưng tất cả những cái trở lực có thể tưởng-tượng được cũng không khi nào làm là được đôi bằng-hữu rất thường. Huống nữa là chúng ta mười năm giờ đã qua, biết bao nhiêu tình nghĩa, há dễ không biết cân nhắc để cho một phút mơ hồ làm tan tằm lòng sắt đá hay sao?...!

Không, ta phải coi ái-tình là cái cuồng dâng yêu của thiếu-niên, không phải là cái luật bắt buộc của tạo-hóa. Dầu ta hy-sinh cái ái-tình quý báu kia, không vì thế mà ta phạm lỗi với trời...

Chi (nói chưa dứt) — Hy-sinh ái-tình!



Lan — Muốn có đủ đảm-lực hy-sinh ái-tình, ta nên tự nhủ rằng: Người đàn bà quý báu thật, song không phải là một vật hoàn toàn, không được thanh khiết, cái ngày Trời sinh ra đàn bà là cái ngày Trời, Đất giận nhau, muốn quấy rối một phen cho bõ ghét. Người đàn bà không phải là cái vật thiêng liêng như thánh-thần, như tiên-phật để cho anh sùng bái hình-hương...

Chi — Khi nói đến đàn bà, xin anh đừng kể Kiều-Liên vào đấy, vì Kiều-Liên thật là một hòn ngọc quý, một lá bùa tiên để làm cho người đời được cảm thấy một ngày hạnh-phúc. Nếu anh yêu Kiều-Liên, hay nếu anh chỉ biết Kiều-Liên thôi, cũng đủ để cho anh nhận rằng: trong đám phụ-nữ mà có được một người như Kiều-Liên, thì phụ-nữ không phải là đáng để cho anh nói xấu...

Lan — Không, tôi không nói xấu

phụ-nữ đâu! Mà Kiều-Liên thì tôi lại yêu lắm! Song anh, anh Chi, tôi yêu anh biết bao nhiêu! Và tôi biết rằng Kiều-Liên không yêu tôi, nhưng anh Chi thì yêu tôi, yêu tôi lắm, không nỡ để tôi khổ não, và cũng không muốn khổ não vì tôi. Vậy chúng ta yêu ai, cứ việc yêu, mà đừng làm khổ nhau.

Anh yêu Kiều-Liên, tôi xin kính trọng cái tình yêu đó; mà tôi yêu Kiều-Liên, anh cũng đừng nên phá hoại... Nghĩa là, từ nay Kiều-Liên sẽ là một đóa hoa ta cùng thưởng ngoạn... (Chi định phản đối) mà không ai được động đến, một vị tiên cô, chúng ta cùng ngưỡng vọng một cách kín đáo, xa-xối... Kiều-Liên sẽ không là vợ anh mà cũng không thuộc về tôi. Nàng sẽ đi con đường của nàng cũng như trăm, nghìn người thiếu-nữ khác, ta chờ quan tâm. Riêng chúng ta, mỗi người tạo lấy một cái hình ảnh Kiều-Liên trong tâm hồn để yên-uj nỗi lòng... Chúng ta sẽ làm bạn với nhau cho đến khi hết cái hơi thở cuối cùng. Còn Kiều-Liên dầu lấy ai, dầu yêu ai, cũng vẫn còn cái hình ảnh tuyệt sắc giai nhân mà một ngày kia đã vô tình in sâu vào tâm hồn chúng ta.

Chi — Sao mà hôm nay anh hùng hồn thế! Tôi không ngờ anh giải được cái nỗi bất bình của chúng ta một cách nhanh chóng và khôn khéo đến thế. Xin tuân theo lời anh và cảm ơn anh.

(Chi bắt tay Lan, Lan đứng dậy, mặt rầu rầu đau đớn lắm, đi loạng choạng ra mở cửa sổ, tựa vào khung cửa nhìn ra đường; giọt mưa mưa to. Một phút nặng nề. Tiếng mưa rào-rào, nghe não-nùng lắm.)

Chi (nhìn theo Lan, một lát, chạy lại) — Tôi thấy như anh đau đớn lắm, phải không, anh Lan?

Lan (cười gượng) — Không, anh nhầm đấy. Tôi có gì mà đau đớn đâu, chỉ vì nói nhiều quá trong lúc đang cảm động, nên mệt đó thôi... (vịn vai Chi cùng quay vào giữa nhà) Chúng ta nên đi nghỉ, ba giờ sáng rồi... Anh ra cầu thang lấy hộ cái chiếu, rồi đóng cửa lại nhé!

(Chi ra, Lan đứng một mình, cắn môi im lặng, nét mặt lại đầy vẻ đau buồn. Một lát.)

Lan (thở dài, nghe mặt nói một mình) — Ta đã tự nói dối ta một cách ghê gớm!... Cái tình bằng-hữu, dù nặng đến đâu, có thể nào thay được ái-tình không?...

Chi (ôm chiếu, chần vào, vừa giải xuống sân gác vừa nói một mình) — Thế mới biết cái tình bằng-hữu có khi còn mạnh gấp mấy ái-tình, và khi người ta biết yêu nhau bằng một tấm lòng đại-lượng, cái cuộc đời mới dễ chịu làm sao! Cái cuộc đời mới dễ để làm sao!

HẠ MÀN
ĐOÀN-PHÚ-TỬ

CẢI CHÍNH

Trong bài «Kiều-Liên» đăng số báo trước, có vài chỗ in lầm, vậy xin cải chính:

Cột thứ nhất, dòng 14: Hai mảnh chiếu rách tươm, xin đọc là: hai mảnh chiếu rất tươm.

Cột thứ ba, dòng cuối: (thiếu một đoạn, xin đọc lại: Chi (vui cười). — Rồi những giờ nghỉ người ta nên gột giầy vernis ở promenoir một cách ung-dung và vênh-vào, ra điếu ta mới ở một loge nào ra đây, vì ở loge ra thì tất đi về cái promenoir ấy...

KHÁI-HƯNG VÀ BẢO-SƠN

sẽ hợp trí, góp sức
để hiến độc - giả một truyện dài
rất cảm-động:

GÁNH HÀNG HOA

sẽ bắt đầu đăng
từ số sau.

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

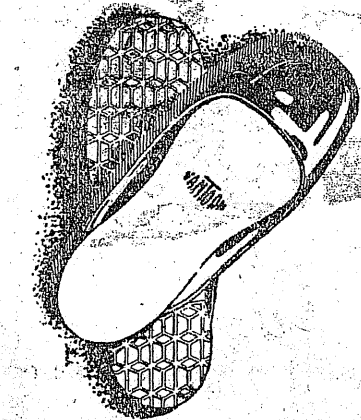
Marque, dessin et modèle déposés

Kiến rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI



THÂN THUỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
ĐÓN LÊN
HÀNG NGANG
SỐ 8 HANOI

Từ nay các quý-bà, quý-cô hẳn được vừa ý, vì tiệm chính BOMBAY 39, Hàng Khay đã khoáng-trương rộng rãi, với muôn nghìn hàng mới kiểu lạ, thiết đủ chỗ trưng bày cho tiện việc kén chọn. Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng từ D'albène, đóng hộp rất lịch-sự.

Ông QUÁT-HIỆN, «Thịnh-dực được phong» VŨ-DUY-THIỆN 139, phố hàng Rượu Nam-định 20 năm nghiên cứu nghề thuốc nổi tiếng danh-sư. Có thuốc Lậu 0\$40 một ve. Thuốc Dương-mai 2\$00 một ve. Khi-hư «xích bạch đới» 2\$00. Ai hỏi hẳn về bệnh cần sẵn lòng mách giúp.

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Tin trong nước

Đức Bảo-Đại đi tuần du.

Huế — Đức Bảo-Đại đã cùng với quan Khâm-sứ Thibaudeau đi tuần du hạt Ban-Mé-Thuot.

Một lệ định mới về việc mất thẻ căn-cước.

Từ nay ai mất thẻ căn-cước sau khi đi triu, nhà chức-trách phải cho mở cuộc điều-tra cần-thận, xét thấy chứng-cớ đích thực là người có thẻ bị mất, bấy giờ mới phải giấy chứng nhận cho, thì người mất thẻ mới ra sở căn-cước lấy thẻ khác được.

Thuế xuất-cảng mới về thóc gạo và ngô.

Bắt đầu từ 1.11.33, Chánh-phủ sẽ cho thi hành thuế xuất-cảng mới về thóc gạo, và từ 1.12.33 thi hành thuế mới về ngô.

Thuế xuất-cảng mới về gạo và bột được hạ hơn thuế cũ 20%, thuế xuất-cảng mới về gạo trắng và tấm hạ hơn thuế cũ 25%.

Từ nay lúa gạo Đông-dương trở qua Pháp cũng phải chịu thuế xuất-cảng như trở qua các ngoại-quốc khác vậy.

20 hòm tiền Bảo-Đại trở về Hanoi.

Hanoi — 24 hòm tiền thau ở Haiphong gửi về Hanoi chuyển trước đã tiền thụ hết, nên lại phải gửi về 20 hòm nữa, đáng giá tất cả 1000p00.

Phòng Dân-biểu Bắc-kỳ hợp Hội-đồng.

Trước có tin đến 25.9 này, phòng Dân-biểu Bắc-kỳ hợp Hội-đồng thường-niên, nhưng vì số dự-toán sang năm làm chưa xong nên lại hoãn đến đầu tháng Octobre này.

Về dịp Trung-thu.

Ông Nguyễn-dan-Giám Hà-đồng có treo một giải thưởng trống-quân — Bắt đầu hát từ hôm mồng 10, phá giải hôm rằm (ở chợ Hà-đồng và ở các phủ huyện).

Tin làng báo

Báo Progrès-Indochinois bị truy tố.

Ông Đỗ-thúc-Trám chủ báo Progrès-Indochinois bị truy tố về tội trích một bài của báo « Le Populaire-de-l'Indochine » và viết nhiều bài xúc phạm đến Triều-đình Huế, đã bị đòi ra trước quan Biện-lý.

Giới - thiệu Sách mới

Bản-báo mới nhận được :

1) Quyền Người Sơn-nhân của ông Lưu-trọng-Lư. Có phụ thêm mấy bài thơ mới (một vài bài đã có đăng trong Phong-Hòa số tết). Sách giấy 30 trang, giá 0\$30.

2) Quyền Thiên-văn thưởng thức của Thomas Trứ. Sách giấy 124 trang.

3) Quyền Quốc-văn Sơ-học độc-bản của ông Nguyễn-đức-Phong. Sách giấy 234 trang giá 0\$60.

TIN THỂ-THAO

Bơi lội

Cúp Cung-đình-Vận do Rạng-Đông và Indosport tổ chức.

Đến chủ nhật 24 Septembre này, hồi 6 giờ sáng sẽ có cuộc bơi 3600 thước, không có giải thưởng, do các ông Cung-đình-Vận, Henri Rochat, Nguyễn-văn-Định, Nguyễn-ngọc-Đầu, Cao-như-Thắng và Lưu-đức-Thành bơi.

Cuộc bơi 800 thước có giải thưởng hiện đã có 20 người dự cuộc và cuộc bơi 1600 thước có 7 người dự cuộc.

Sau cuộc bơi 800 thước sẽ sen cuộc bơi thuyền buồm rồi mới đến cuộc bơi 1600 thước.

6 giờ kém 15 các người dự cuộc phải có mặt tại nhà Cercle Nautique ngay con đường Cờ-Ngự. Lúc bơi phải mặc maillot và quần đùi đen.

Rạng-Đông và Indosport
lại chào

TIN TRUNG-HOÀ

Nhật bắt dân Nhiệt-hà giồng thuốc-phiện.

Bắc-bình — Sau khi đã lấy được Nhiệt-hà, Nhật bắt buộc dân ở đấy phải giồng thuốc-phiện. Khắp tỉnh Nhiệt-hà có thể thu được 10 vạn cân, còn Đông-tam-Tĩnh thì thu được 30 vạn cân.

Các trường học phía Đông Bắc từ nay toàn dạy chữ Nhật.

Bắc-bình — Gần đây người Nhật định thi hành 3 chánh-sách mới tại mặt Đông, bắc nước Tàu là :

I. Các trường học dạy toàn chữ Nhật và tiếng Nhật.

II. Quan lại toàn dùng người Nhật.

III. Ngạch cảnh-sát Mãn-châu có thiếu người cũng không bỏ ai nữa.

Từ-xuyên đã hết nội loạn.

Từ-xuyên — Hai tướng ở Từ-xuyên là: Lưu-Tương và Lưu-văn-Huy đã bao lâu nay vẫn cùng nhau khải-chiến, nay đã hòa-hiếu và tuyên bố với quốc-dân từ nay sẽ cùng hiệp-lực đem quân đi giúp việc tiêu-cộng.

TIN PHÁP

Thanh-niên thế-giới hội-nghị.

Hội « Thanh-niên thế-giới hội-nghị phản-đối chiến-tranh và chủ nghĩa phát xít » ở Pháp đã tuyên cáo chủ nghĩa với anh em lao-động Đông-dương và cổ-động lấy thêm hội-viên.

Tin Nhật

Quanh việc ám-sát Khuyển- dương-Nghị.

Đông-kinh — Quan Biện-lý tòa án Hải-quân giữ việc xử án các sĩ-quan đã dự vào cuộc mưu sát thủ-tướng Khuyển-dương-Nghị, xin tòa xử từ 3 người, 3 người cầm-cố chung-thân và 4 người từ 3 đến 6 năm tù.

Quan Tổng-trưởng bộ Ngoại giao từ chức.

Đông-kinh — Bá tước Uchida là Tổng-trưởng bộ Ngoại giao Nhật đã cáo bệnh xin từ chức hôm 14.9. Ông Kokishirata nguyên sứ - tểnh Nhật ở Moscou đã được cử lên thay.

JOSEPH

TRẦN - ĐÌNH - TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-
đường Paris. Cố-vấn pháp-luật

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)



Việc kiện-tụng. Làm
đơn, hợp-đồng, văn-
tự. Đòi nợ. Mua bán
nhà đất v.v...



Lệ hỏi pháp-luật: mỗi lượt
một đồng

CẦN NGƯỜI GIÚP VIỆC

Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES ở số nhà 70, phố hàng Bông Hanoi, là một công-ty cho thuê xe ngựa (Bánh bom, bánh cao xu đặc, riềm toàn bằng nhung, dạ, thêu kim-tiến) xe ô-tô kiểu mới và đồn rỗng bát cống sơn son thếp vàng, nghi trọng lối cổ về việc tang rất lịch-sự, chắc chắn thanh nhả.

Muốn cần dùng ngay tám ông giúp việc ở trong tám hộ thành-phố, mỗi hộ một ông. Lương giá rất hậu.

Vậy ông nào muốn giúp việc xin mời lại công-ty thương lượng.

Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES lại muốn đặt thêm mỗi tỉnh một chi điểm.

Vậy ông nào ở các tỉnh muốn làm đại-lý, xin viết thư về bản công-ty hồi thể-lệ. Nhớ xin đính thep timbres giá nhời.

Sociétés Générale de Convois et trans-
ports funèbres « Đức - Mỹ Frères ».

70. Rue du Coton, 70

Hanoi

ĐỨC - MỸ FRÈRES

THUỐC ĐIỀU-KINH

THẦN-HIỆU

Đàn bà kinh nguyệt không đều, sinh ra dức đầu, đau mắt, đau bụng, đau lưng, không sinh đẻ.... Chỉ dùng 3, 4 hộp DƯƠNG-HỒNG ĐAN của THỌ-DÂN Y-QUÂN, sẽ khỏi các chứng, vì thuốc ấy điều kinh, bổ huyết, rất lợi cho sự sinh-dục. Ai dùng rồi cũng phục là hay.

Mỗi hộp 1\$20

Ở xa thêm tiền cước. Thư và mandat xin gửi cho ông :

PHẠM-QUẾ-LÂM

54, Phố Sinh-từ — Hanoi

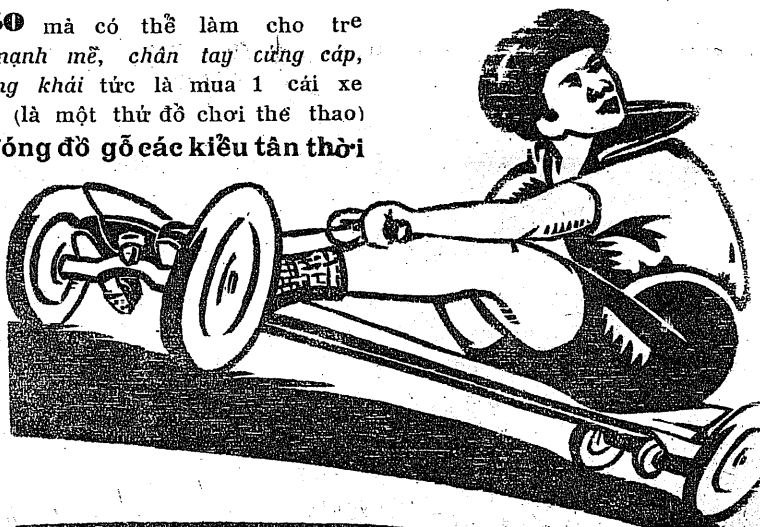
Nhà cưới

Phố Hàng Cót (Takou), số 15-A mới mở nhà cho thuê để cưới rất lịch-sự trang-trọng, có đủ quả chóc, mâm, lọng, cốc chén bát đĩa và thợ nấu rất khéo; chỗ ngồi ăn tiệc rộng rãi, mắc nhiều quạt trần, phòng có dàn lịch-sự bày theo kiểu tân-thời. Giấy nôi 871.



Chỉ có 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sảng khoái tức là mua 1 cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHÚC
LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ).

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

THẦY HAY NÊN GIẢ-MẠO

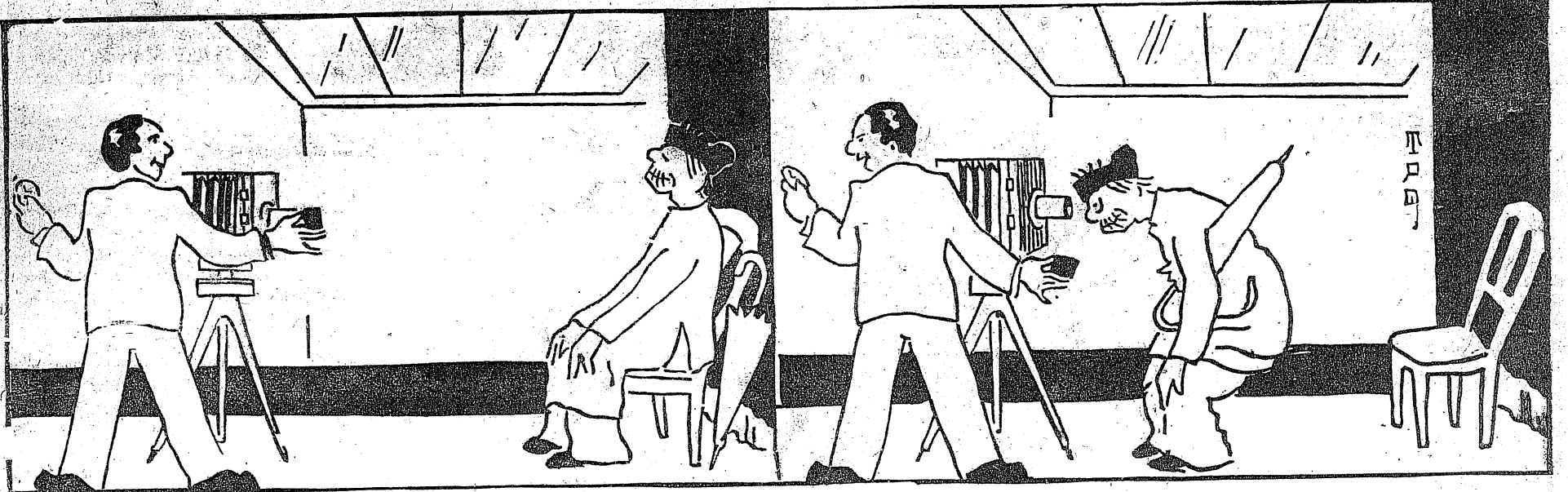
Thần Cốc-Tử đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết hay.
Gó kể vô-lại đầu đến,
Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thầy

Tôi xin có lời kính-cáo để đồng-bào biết thầy tướng Thần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy cho đồng-bào biết.

Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng nhiều người đều khen tài thầy là nói ai đúng ấy không sai một điều. Cho nên thầy được đông-khách: người Annam, người Khách cả các ông Tây bà Đám càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được chính-truyền tự nhà và có học-thức chắc-chắn.

Thế mà nay chúng quanh có nhiều kẻ thấy thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em chú cháu để mong kiếm-lợi: nói lảm điều sai, lảm cho mang tiếng. Đời này thiếu gì hạng người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người tưởng nhầm, phải có mấy lời mách các quý-khách nên nhớ đích « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phố hàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

MAI-LỘC-ĐƯƠNG
37, phố Lamblot, Hanoi



— Ấy, cụ Lý, cụ phải nhìn kỹ vào chỗ này !

.... 2 phút thì xong !

GÁI CẦU TREO

MỘT KIẾP TƠ' VU'ONG HAI MỖI TÌNH

Nghe đến tiếng « gái cầu treo », xin các ngài chờ hỏi tôi cầu treo ở đâu vôi. Để tôi nói cho ra đầu ra đuôi đã.

Gái cầu treo chẳng cô nào được học như ta, cho nên dù đến chữ O thật méo, các cô cũng vạch không nên. Thế mà cái tài kinh-tế, cái óc thực-nghiệp của các cô đến các tay bác-học cũng phải phục. Chẳng thế: không có được đồng trinh nhỏ, cô nào cũng gây nổi một cái cơ-đồ rất đáng sợ cho con trai nhà Nam mình. Mỗi cô đốc xuất hẳn một nhà máy tơ: có đàn, có tơ, có máy kéo sợi, rồi từ những việc nhỏ-mọn đến việc tươm tơ, kéo sợi, cài gấm, thêu hoa, nhà máy cô nào, cô nấy chỉ một mình làm lấy, không nhờ vả nhau mà cũng không thêm cậy đến ai.

Nhà kỹ-sư Brown danh tiếng như thế mà còn phải nhờ tới các cô mới nghĩ nổi lối cầu treo, là lối cầu ngày nay ta thường thấy giống dọc giống ngang, giống lên giống xuống, trông xa như con rồng rờn khúc qua sông vậy. Ấy thế mà đến việc nội-trợ cũng lại một mình các ả đảm-đang nữa mới lạ chứ !

Cái tài của gái cầu treo, bà con đã phục rồi, bà con muốn hỏi tôi các ả ở đâu hẳn ? Vậy tôi xin nói để bà con đỡ sốt ruột: gái cầu treo, ở ngay nước Nam mình cũng có, vì các ả là dân vạn quốc, ... vì các ả là... Nhện !

Tương là gì ? Chữ những ả nằm trên võng « lấy trời chơ chứa tôi sang » ấy, thì lồm chết !

Tôi nghiệp quá, bà con chế cái bụng các ả nọ đã ở lại có bốn cái núm con diêm đăng sau làm mất cả vẻ mỹ-thuật đi chứ gì ? Ấy thế mà đang nằm trên phản, bà con đột nhiên thấy ngay trước mắt, bốn cặp

càng nguên-ngoa của các ả, có lẽ đến chết khiếp đi được đấy nhỉ ? Tôi xin nói thực, chính đến tôi đây cũng thế.

Khốn nhưng cái bụng ông ấy lại là cái nhảm máy chế tơ, bốn cái núm vô duyên kia là bốn cái máy kéo sợi, mà chân cẳng cô nàng phải như thế mới làm việc được, thì bà con xem nên xếp đặt thế nào cho nó có vẻ mỹ-quan, bảo giúp tôi vôi.

Chứ tôi đây xin chịu, vì gái cầu treo là con nhà lao-động, thì giờ đâu mà nạy phần diêm, mai sơn tô.

Cái nghề nó làm xấu con người là thường, đã có nghề thì đẹp, xấu có hề chi, « cái nết đánh chết cái đẹp » cơ mà !

Vậy tôi xin bỏ cái « sắc » đi mà nói đến cái « tài » của gái cầu treo.

Kia một cô đang làm việc, ta cứ rón-rén lại tận nơi mà xem, đừng làm nào-động, kéo cô ta giãn, cô ta ngừng chân, cô ta nguây-nguây bỏ đi trốn nơi khác mất !

Ta cứ cố nhìn kỹ mà xem, đằng sau, bốn cái núm chường mắt kia, nó đang thập-thò tung ra ngoài một đám mây trắng. Mỗi núm phóng ra hàng nghìn sợi tơ, bốn núm vị chi đi bốn nghìn ! Rồi bốn nghìn sợi chập thành cái sợi mà cô nàng căng nghênh ngang ở nhà ta đó.

Cái võng, cái cầu treo, hay cái mạng của cô trông như cái bát quái, nếu ánh nắng chiếu vào, đường tơ sẽ lóng lánh như ngọc vậy.

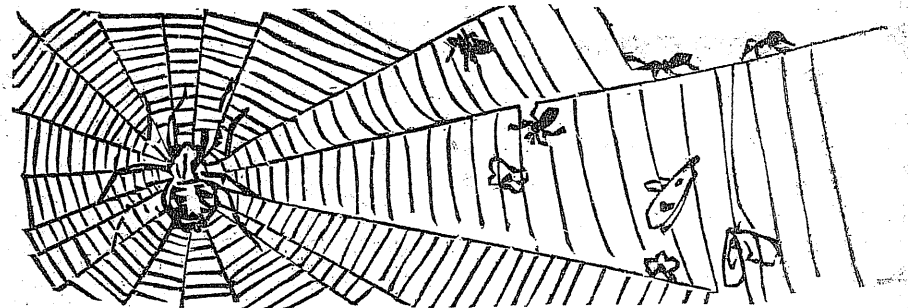
Đẹp lắm ! ai ngờ cái con người xấu như ma kia lại có cái tài hoa như thế !

Mạng cô căng lên là cái biểu hiệu của cái đời cô đấy. Mỗi sợi tơ là một đoạn ruột cô đấy: ta làm cô đứt ruột ư ? Lòng cô đau xiết bao !

Cô căng mạng lên, cô lấy chỗ giữa

làm nhà, lấy chung quanh làm lưới, làm bẫy, làm bãi chiến trường, làm nơi sau này bỏ thây biết bao muỗi, ruồi, sâu, bọ.

Một sợi tơ cô căng lại là một sợi giây điện báo, cô chỉ việc ngồi trong nhà cũng đủ biết được tin tức phía ngoài rồi. Nhưng cô chẳng phải là gái cầm cung, cô bày trận xong, thường cô ra nơi khác, núp vào khe cành, kẽ lá để trong những ngày « hung », thân cô khỏi làm mồi rử loài ác đến.



Cô từng trải việc đời đã lắm, cô nhận biết cái đời cô nó gian-nan, nguy-hiêm, nên cô khôn, cô phân biệt được kẻ hay người dở, ai là bạn cô mà ai là kẻ thù.

Nhất là các công tử kiến, thắt dây lưng ong, diện bộ cánh đen hay đỏ ; — gái cầu treo ghét lắm ! Các cậu nhiều khi cứ chàng mào, đuổi chẳng đi, hỏi chẳng nói, mà nào có công việc gì đâu, các cậu chỉ chực ăn beo !

Thấy các cậu, gái cầu treo đã lắm-bầm rắng :

— « Quân gì mà dai như đĩa dổi, cứ chòn-vòn làm mất cả công việc của người ta. Mi cứ chạy như ngựa sông thế, thì còn con gì dám bèn mắng đến đây nữa... »

Rồi cô ả giận run cả người, phải dựa vào cây, bàng-khuàng nghĩ ngợi, cô lo xa :

— « Bữa nay, ta no rồi đã đành. Chứ mai, kia, kia, kia, cũng như thế thì ta ắt phải dổi. Ta dổi thì nhà máy đình công. Nhà máy đình công thì ta không có sợi chẳng. Không sợi chẳng thì ta dổi. Ta dổi thì nhà máy đình công. Nhà máy đình công thì không có sợi chẳng. Không sợi chẳng thì... »

Cô ả ruột rối như tơ vò, lúng-túng trong cái vòng luẩn-quẩn ấy một hồi, rồi nhất định cứ như xưa, nghĩa là : cô bỏ cửa, bỏ nhà cho quân du

thủ, du thực, cô bước đi lập lại cơ đồ nơi khác.

Cái sự nghiệp của cô nay mất mai dựng như thế là thường. Song những lúc tám chân thoăn-thoắt, có khi cô chợt nghĩ đến thân thể, lo cho cái hậu vận mịt mờ của cô, cô ngừng lại. cô thồn-thức trách con tạo dầy dọa chi mình vào cái kiếp tơ vương.

Có khi cô cảm quá, cô rời sợi tơ, cô ngã vật xuống, thiêm-thiếp giấc nồng. Nhưng khi mở choàng mắt tỉnh lại, nhìn chung quanh, cô giật mình, nỗi lo đâu lại kéo đến. Lần này, cô nên lòng sâu, gượng nổi lại đường tơ đã đứt quãng, rồi mãi công việc, gót sen cô lại thoăn-thoắt, gánh buồn nhường như cô đã trút hết cho theo ngọn gió từ bao.

(Còn nữa)

CHÀNG THỨ XIII

HỘI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang gieo giống hạt văn-minh ở xứ này thì các Ngài hiểu ngay nền Âu-học là cần, nên kẻ gửi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mãn, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất-tiện mà tìm nơi học đứng-dấn nhiều nỗi khó-khăn, nên ông LEUKET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-tế Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhờ yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giờ bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là :

Lycée libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mở mà niên học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào lần, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miến, Xiêm-La, Ấn-Độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ tới học, kể thi bằng tây (CEPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng bản-xứ (CEEI, CEPFI, DESPFI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở đến ban Tú-tài và giấy đi đủ các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luật theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở gần Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẻ, cây cối um-tùm, có chỗ cho lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền ăn học không tính đất. Các lớp nghỉ-hè có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày: 1^{er} Septembre hồi 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thì đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề :

Monsieur le Directeur du Lycée libre Hong-Bang Hanoi.

NHÀ THÍ-NGHIỆM

BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm, đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, tức chỉ mỗi-một, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve Op60 và 1 hộp to bở ngứa-tàng trừ-lâm 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ trả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì đính theo timbre Op05 trả lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách tinh-bảo giao-ngân (C.R.). Thư và mandat xin đề:

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin



Còn đi chơi đâu hơn nữa

RESTAURANT HANOI BAR DANCING

55, Rue de la Citadelle

(Trước cửa chợ Hàng Gia cũ)

Các món ăn thay đổi luôn luôn

Chỗ ngồi sạch sẽ mát mẻ

Chiều thứ năm, thứ bảy

chủ nhật nào

cũng có khiêu vũ

Tiền vào cửa: 2 hào

Các tối thường từ 8 giờ đến 10 giờ
đến tập khiêu vũ không mất tiền

Các bạn đọc giả mang cái quảng cáo này lại sẽ được biệt đãi

CỤ LANG BẨM với cuốn «SÁCH DẠY XEM MẠCH»

Lang Bẩm — Gớm! từ khi làm thuốc đến giờ chả cần phải học sách nào mà cũng chữa cầm dao-câu giết ai bao giờ, chỉ không khỏi thì có, hoặc họ có chết đi nữa cũng là tại không biết uống thuốc chứ!

Bà Lang — Phải, chả thế bố con bác Tư-Bò uống phải thuốc ông mà nó cũng khỏi cả, khỏi cả các bệnh hàng ngày đấy ông ạ!

Lang Bẩm — Không, bố con nó chỉ có các bệnh nghiệm và bệnh đi kiết thôi mà?

Bà Lang — Ủ, thì từ nay nó khỏi phải dùng thuốc ông nữa mà, thế chả phải là khỏi cả là gì?

— Nay tôi bảo thật cho ông biết: Làm thuốc mà không chịu xem sách thời chỉ là để đánh thuốc độc cho người thôi, có bố con «Tư-Bò» nó «đốt» chứ người khác thì «tử» sớm! Vậy bớt tiền rượu đi mà mua lấy cuốn «SÁCH DẠY XEM MẠCH» giá có 1\$00, vì sách ấy có cả mạch Thái-Tổ; hình vẽ rõ các huyết cũng là bài ca cho dễ nhớ... Do các cụ Vạn-y làm và NHẬT-NAM THƯ-QUÂN

104, HÀNG GAI, HANOI xuất bản đây.

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

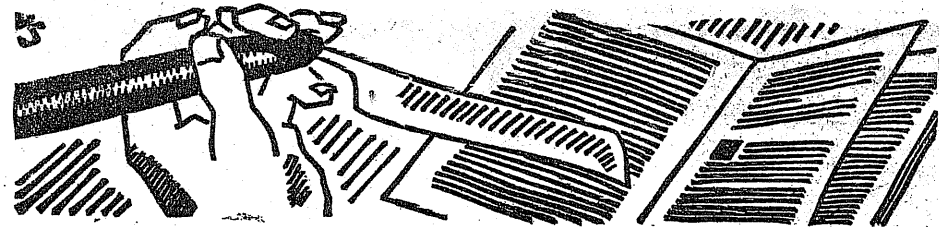
Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!

Lang Bẩm — À! phải, đây có nhiều sách thuốc tốt!



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Văn tả người.

1. — Trích trong truyện (Tâm-Khuê (T.N.D.B. số 145):

Chăm thuốc lá xong, một nụ cười lộ cặp môi Tâm-Phú có vẻ đau đớn trong 22 cái xuân-xanh.

Thế thì cái nụ cười ấy có ý vị lắm, tuy nó có vẻ đau đớn trong 22 cái xuân-xanh.

2. — Cũng trong truyện ấy:

Ôi con người yếu-điều biết chừng nào nước da trắng mịn, mũi dọc dừa, điểm thêm hai con mắt bồ câu và cặp môi đỏ chót thường để lộ hai hàm răng trắng-như ngà mà những cái đó hình như Tào-hóa chỉ để riêng cho những người như Tâm-Khuê nàng được hưởng.

Trời ơi! nàng Tâm-Khuê của ông Như-Khuê đẹp quá, đẹp hơn sự đẹp hoàn-toàn. Nhưng sao lại hình như Tào-hóa chỉ để riêng cho những người như Tâm-Khuê nàng được hưởng. ? Tội nghĩa quá đi mất!

3. — Trích trong báo Đông-Pháp số 2441 trang 2.

... Thứ nhất cái đầu, tóc chải bóng mượt, nằm trên bộ mặt choắt-choắt, đen đen...

Cái đầu năm thế nào được trên bộ mặt?

Già giặn quá.

Trích P.N.T.Đ. số 1 (bài Phi-lộ trang 3).

«Tiểu-thuyết» mỗi kỳ hai cái.

Già giặn thật! Tiểu-thuyết những hai

Cái một kỳ,

Ý chừng cô ấy giải phóng.

Trích trong truyện «Người vợ tám ngày» (P.N.T.Đ. số 1).

1. Cô Liên thơ-thần phóng đôi con mắt rầu-rĩ.

2. Liên-Hương phóng tầm mắt ra tận chân trời đằng xa.

Thế là các cô đã giải phóng được đôi con mắt!

Thực à!

Cũng trong truyện ấy:

Nàng là cái hình người sắp nặn.

Vậy nếu nàng mà ngồi gần lò sưởi thì chảy rạo còn chi.

Tội nghiệp!

Trích trong «Mấy lời nói đầu» (P.N.T.Đ. mục Trước mấy ảnh):

Chúng ta cũng nên tìm những tật xấu của la mà mạnh bạo..., cũng nọc ra dưới ánh sáng mặt trời.

Thì cứ căng cộc chúng nó ra. Nhưng này, các cô ơi, những tật xấu của ta, chúng nó thường ở trong xác thịt, vậy thì có lẽ các cô phải mạnh bạo căng nọc cái xác thịt của các cô ra dưới ánh sáng mặt trời chẳng. Nếu thế thì tội nghiệp quá đi mất các cô ạ!

Trong bát chè nhà.

Trong truyện ngắn «Ái tình» của Việt-Sinh:

Bên con đường Cổ-ngư, Vân và Lan hai người lặng yên ngồi trên bãi cỏ...

Có lẽ tác giả viết ngồi trên bãi cỏ «và cụ thợ xếp chữ cao hứng xếp ngay thành bãi cỏ»? Hay ngài đi chơi Đồ-Sơn mới về, còn ngày ngất cảm tình cùng bãi cỏ chẳng?

NHẬT-DAO-CAO

Phong-Hóa đương dự-định mở một mục nói về bọn Cản-long (từ lúc thành lập cho đến lúc tan). Hiện đương điều tra.



Trên bức tranh của nhà họa-sĩ có vẽ người. — Vậy người kiểu-mẫu đứng ở chỗ nào, các bạn tìm dùm hộ cho họa-sĩ.

HỘP THƯ

Ô. B. x. Quỳnh — Vũ-tiên Thái-bình — Tranh ông chỉ được đăng, chứ không được thưởng.

Ô. P. v. Biều — Nhà báo xin nhận là ông có trả tiền rồi, nếu ông mua thêm hai tháng báo thì tính theo giá báo bán lẻ. Xin ông viết thư cho nhà báo biết ý ông muốn gì một cách rõ ràng văn tắt, vì xem thư trước chưa được rõ.

Ô. M. V. Hanoi — Ngại cứ viết thư phở báo Saigon 39 Colonel Grimaud Saigon.

Ô. B. Quang Thạch-thất — Đã nhận được Ô. Minh-Tuynh Hưng - yên — Xin ông gửi nốt những đoạn sau.

Ô. Lân-Son Haiphong — Sẽ đăng dần.

Ô. Giếm — Lâm tự nhà báo — Đăng lễ là báo biểu vì ngài trả nên mới ra như thế.

Ô. N. Đ. Diên — Rất hay, tiếc rằng muộn quá rồi.

Ô. Đ. tr. B. Haiduong — Bản-báo không thể theo ý ngài.

Ô. Tr. xuân-V. à Vinh.

Từ số 1 đến số 10 = 0\$10 × 10 = 1\$00

« 11 « 13 = 0.03 × 3 = 0.09

« 14 « 20 = 0.07 × 7 = 0.49

nghĩa là 1 đến 20 giá 1.58

Ô. Ng. v. Ng Phổ Bình-gia. — Ngân-phiếu của ngài gửi ngày 19-7-33 bản-báo đã nhận rồi.

Ô. Qu. Đ. Soai-Riêng. — Ngân-phiếu của ngài, bản-báo nhận rồi, vì người viết bằng biên nhảm.

Ô. L. v. Qu Vientiane. — Hạn cũ của ngài đến 15-9-33 này vừa hết. Cái ngân-phiếu số 154 série 010. 007 ngày 6-9-33 số tiền 1\$60 là bắt đầu về hạn mới từ 16-9-33 đến 5-3-34.

TRẢ LỜI XẾP CHỮ Ô

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	T	H	A	N	N	H	I	E	N	A	N	
2	H	I		G	A	I		C	H	O	N	G
3	I	N	S	A	C	H		H	O	N	H	O
4	T	H	O	I	L	U	A					
5	H	A				N	O	N	G	N	I	A
6	U	N	G			G				G	O	N
7		H	O			K			M	U	N	
8			M	U	O	I	H	A	O		A	
9	M	U	T			N	O	O	N	G	M	
10	U	O	I			T			M	U	A	
11	U	M	E			T	A	T	E			
12												

TALC DE VENISE PARFUMÉ «CON-GÀ»

là thứ Phấn Soa-Rôm của Nước Ý-Đại-Lợi. Khi tắm xong, xoa vừa chẳng vừa mát, lấm rôm, khỏi ngứa lại rẻ tiền.

Hộp 120 grs. giá có: 0\$10

Có bán lẻ ở các cửa hàng to các tỉnh.

Tổng Đại-lý

TRUNG, NAM, BẮC-KY

NAM-TÂN

84, Phố Bonnal, Haiphong

Bán buôn và bán lẻ

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN

CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYỂN

CHỮA BỆNH BÀN BA CON TRÈ

số 8 phố Đường-Thành

(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điền)

HANOI

Có giấy nhận trực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại tiện, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-bộ là dễ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu trơn-trợt, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhờn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết nọc) 1\$50 một hộp là khỏi hẳn. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

Bình - Hưng

88 - Pavillons Noirs (phố Mã-mây). — Hanoi — Giấy nói: 843

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không dứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi dứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi dứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai; tìm-la phát hạch lên seoi nóng rết lở loét quy-đầu đau xương, rết thịt, rết đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÔNG

88 — Route de Hué (số cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

VIỆT-YÊN

Ra ga

PH

Quảng cáo



PREMIÈRE LISTE DE TIRAGES DES REMBOURSEMENTS du mois d'Août 1933

Effectué le 30 Août au Siège Social à Hanoi
Sous la Présidence de Monsieur LONG, Administrateur de la Société
Assisté de deux assesseurs Messieurs Guillaume et Nguyễn-ngọc-Phôi,
tous deux porteurs de titre.

	NUMÉROS des titres sortis au tirage	NOMS DES BÉNÉFICIAIRES
1^{er} Tirage 5000\$	11.585	NON ENCORE ÉMIS
2^e Tirage 1000\$	1927	Titre de 1000\$ Mademoiselle Jeanne Le Huân Cua 7, ruelle Lefebvre — Saigon
3^e Tirage Libération définitive du titre.	199 - A	Titre de 500\$ Madame Nguyễn Huynh Thanh rue de Verdun à Tourane
	199 - B	Titre de 500\$ Monsieur Sang Hou rue du Musée à Eourane

Le prochain tirage aura lieu le Vendredi 29 Septembre, à 10 heures du matin, à la Direction Cochinchine-Cambodge, 205-207 rue Catinat à Saigon.
Le montant du remboursement multiple est fixé pour le mois de Septembre à 5000\$



Đầu xỏ Chicago và hội chợ Batavia
chiều của hãng Đầu rồng Impérial.
Jone Nam-dinh.

Đem các hàng bằng cỏi dự cuộc, được kẻ
quả mỹ mãn, nay còn nhiều thứ chiều bán chiều
hàng. Kiểu mới. — Bền màu. — không phai.

Bán rất hạ.
Cần Đại-lý khắp Đông-pháp.
Thơ gửi về tiệm chính: 125 France Nam-
dinh.

Muốn biết thể lệ đính thêm con niệm trả lời.

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn
cớ gì.

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Điệp — Hanoi

MỘT NHÀ TƯỚNG SỐ ĐẠI TÀ

La-Phù-Son Đạo-Nhan là một nhà Đại-Tướng
Sĩ, địa-lý chính tông, vừa ở bên Tàu sang
Đạo-Nhan có thể bảo cho biết trước những
điều tiền, hậu, cát, hung, một cách rất tường-
tận, và chắc-chắn. Xin mời đến phố Hàng-Đàn
số nhà 49 xem mau kéo Đạo-Nhan về Tàu, là
lẽ ập tốt.

THUỐC LẬU KIM-HƯNG HẠ GIÁ

Từ xưa đến giờ, bản-hiệu chỉ chuyên môn mấy phương thuốc đặc biệt: Giang-mai, lậu mới, lậu kinh-niên, phòng-tích đau dạ-dày, điều-kinh, khí-hư vân vân.., mà thịnh vượng bội chừng, bởi vì những thuốc của bản hiệu chế ra đều linh-nghiem như thần, ai uống cũng khỏi cả, cho nên mới bán được chạy mà mở mang chóng thế, nay bản-hiệu dọn sang nhà mới, sửa-sang đã xong, bản-hiệu muốn đáp lại cái thịnh-tinh của các ngài đã chiều-cổ và muốn giúp những bệnh-nhân ít tiền, cũng có thuốc hay mà dùng, nên bản-hiệu đã trừ tính bớt đi được rất nhiều tiền phí tổn (frais généraux) để hạ giá các thứ thuốc xuống rõ nhiều để ai cũng có thể mua được. Vậy bắt đầu từ 30 Août 1933 này trở đi, các thứ thuốc sẽ hạ giá như sau này:

- | | | |
|-------------------------------------|--|---------------------------|
| 1) Thuốc lậu con Phượng | số 19 để chữa người lậu mới mắc, dãi buốt ra mủ nhiều, | mỗi ve 0\$60 nửa tá 3\$00 |
| 2) Thuốc lậu kinh niên con Phượng | số 20 để chữa người lậu kinh niên (chroniques, gouttes militaires, filament) | « 0,60 — 3,00 |
| 3) Thuốc giang mai con Phượng | số 21 để chữa các bệnh tim-la, củ đinh, thiên pháo, phát hạch lở loét | « 1,00 — 5,00 |
| 4) Cổ tinh bổ thận giải độc | số 22 tức là thuốc tiết nọc lậu và giang mai rất thần hiệu | 1,20 — 6,00 |
| 5) Thuốc phòng tích đau dạ dày | số 21 để chữa bệnh ăn không tiêu, no hơi, hay ợ, đau ruột, vàng da | « 0,40 — 2,00 |
| 6) Hồng phương hoàn thuốc điều kinh | số 24 để chữa bệnh kinh không điều, đen quá loãng quá đau bụng | « 0,80 — 4,00 |
| 7) Bạch phượng tán, thuốc khí hư | số 25 để chữa bệnh khí hư bạch dãi | « 0,60 — 3,00 |

Còn nhiều các thứ thuốc khác rất hay, như thuốc đau mắt, màng mọng cũng khỏi, cam tích, cam tẩu mã vân vân..
Bản hiệu lại lấy nhãn chim Phượng đậu trên gò — Phượng cương vi ký — để trình tòa làm marque déposée, là vì gần đây đã có người bắt chước làm giả thuốc của bản hiệu, vậy những thuốc nào không có nhãn ấy là không phải của bản hiệu chế ra, bắt đầu từ 1^{er} Septembre các ngài mua thuốc nên nhận kỹ cái nhãn con Phượng ngũ sắc kéo nhằm, vì bao nhiêu thuốc cũ ở các đại-lý của bản hiệu ở các nơi đều phải gửi về để đổi lấy thuốc mới hết thầy, chỉ trừ có Saigon và Dakao là phải chậm chút ít mà thôi, vì đường xa quá không gửi kịp. Thơ và mandat xin đề là Mr Kim-Hung, 81, Route de Huế Hanoi. Xin nhận kỹ: giá bán nửa tá có trừ là chỉ để tặng ngài nào mua một lúc tại hiệu chính Hanoi mà thôi, ở các đại-lý không có lệ ấy.

Kim-Hung Dược-Phòng 81, Route de Huế, Hanoi kính bạch

Các nơi đại-lý, Haiphong 130 Avenue Paul Doumer; Nam-dinh 28, Rue Champeaux; Thanh-Hóa 32, Grand'Rue; Vinh 44, Rue Maréchal Foch; Huế 18, Rue Gia-long; Saigon Nguyễn-thị-Kính 30, Rue Aviateur Garos; Dakao R. A. 146 Boulevard Albert 1^{er}

Vì một sự trong lúc ban đầu phát-hành ngay rượu 35° ở Hanoi, Hadong, nhiều người chưa được vừa ý, Bản Công-Ty thực lấy làm ân-hận, nên đã hết sức chân-chính tất cả các phương-diện cho thật hoàn-bị để đền lòng quốc-dân kỳ-vọng vào BẮC-KỶ NAM-TỬU. Sau khi xin lỗi các nhà tiêu-thụ, Bản Công-Ty lấy làm vui mừng, hân-hạnh, loan-báo để anh, em đồng-báo biết rằng: MỘT THỨ RƯỢU MỚI, RƯỢU 40 PHÂN, của Bắc-Kỳ Nam-Ty (Văn-Điền) đã ra đời đã có hán gần khắp các nơi.

Rượu mới cất này đã ngon lại thơm, được rất nhiều thực-giả khen rằng: rượu thực hợp giọng với người mình vì nấu toàn bằng gạo nếp với men thuốc bắc, vậy mong quốc-dân sẵn lòng chiều-cổ.

BẮC-KỶ NAM-TỬU CÔNG-TY

(Văn-Điền Hadong)

Kính-cáo

<https://tieuun.hopto.org>

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG



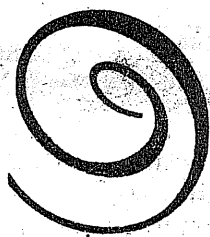
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)

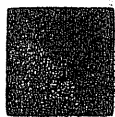


Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.



THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỎI.



Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.